

TẠP CHÍ



Văn nghệ Đất Tổ

NĂM THỨ NĂM MƯƠI MỐT

SỐ 509 (Kỳ 2 tháng 5/2025)

HỘI LIÊN HIỆP VĂN HỌC NGHỆ THUẬT PHÚ THỌ

<http://tapchivannghedatto.org.vn>



Mỹ thuật



Một ngày mới - Sơn Acrylic: BẢ ĐẠO



Chợ quê - Khắc gỗ: VŨ THỊ HỮU

TẠP CHÍ



Văn nghệ Đất Tổ

<https://tapchivannghedatto.org.vn>

NĂM THỨ NĂM MƯƠI MỐT

SỐ 509

KỲ 2 THÁNG 5/2025

(Một tháng 2 kỳ)

TẠP CHÍ CỦA HỘI LIÊN HIỆP VĂN HỌC NGHỆ THUẬT PHÚ THỌ

Chịu trách nhiệm xuất bản
CAO HỒNG PHƯƠNG

Tổng Biên tập
NGUYỄN THỊ HỒNG CHÍNH

Trị sự
THÙY DUNG

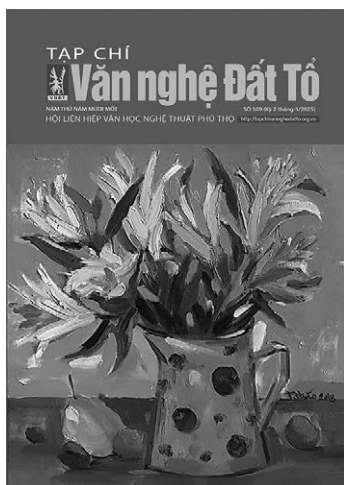
Trình bày bìa, phụ bản
NGUYỄN HOA

Trình bày
NGUYỄN NGUYỆT

Tòa soạn: 160 - phố Lê Quý Đôn -
phường Gia Cẩm - T.p Việt Trì.
Điện thoại: (0210) 3816.945 -
(0210) 3811.984 - Email:
tapchivannghedatto@gmail.com.
Giấy phép xuất bản số: 486/GP-BTTTT
do Bộ Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 10-10-2022.
In tại Công ty Cổ phần In Phú Thọ.

TRONG SỐ NÀY

- Hội thảo “Chuyển đổi số trong lĩnh vực
văn học nghệ thuật” tại Thái Bình NGUYỄN HOA 38
- Hội thảo “50 năm Văn học Nghệ thuật Phú Thọ
đồng hành cùng đất nước” TRẦN LIÊN - THU LÂM 39
- Trường THPT Trung Giáp học tập
và làm theo gương Bác MỸ ANH - NGỌC MAI 55
- **VĂN**
 - Chuyện tình cô Sja (truyện ngắn) HOÀNG TƯỜNG LAI 5
 - Cô lái đò và chiếc diều cày (truyện ngắn) ĐỖ XUÂN THU 11
 - Giấc sen (truyện ngắn) LÊ HÀ NGÂN 24
 - Đám tang không có đôi đũa tùy LƯƠNG MAI 30
 - Chờ về ngay ba... (truyện ngắn) BÙI VIỆT PHƯƠNG 44
 - Vết ngực hồng (truyện ngắn) VŨ THỊ HUYỀN TRANG 47



● THƠ

- Lăng Bác GIANG CHÂU 20
- Cùng Bác Hồ đi tuần tra NGUYỄN HƯNG HẢI 21
- Hào quang sáng tỏ BÙI VĂN PHẨM 22
- Lên Điện Biên NGUYỄN KHẮC BÌNH 23
- Người Hà Nội ở Trường Sa PHÙNG VĂN KHAI 32
- Gửi người em Bình Phước! NGUYỄN XUÂN NGỌC 33
- Già rồi ĐỖ THIỆN ÂN 34
- Vô đề NGUYỄN ĐÌNH PHÚC 35
- Gặp bạn thơ trên đỉnh Đèo Cón NGUYỄN TÙNG MINH 36
- Thương lắm đất mẹ Việt Trì HỒNG ĐÀ 37
- Đất nước mình LÊ CÔNG BUI 37

● GIỚI THIỆU - PHÊ BÌNH

- Những “gợi - thức” đến từ Bức Nude thứ 9 VIÊN NGUYỆT ÁI 50

● VĂN HỌC NƯỚC NGOÀI

- Edith yêu dấu TOM GILLESPIE 53

● ÂM NHẠC

- Điện Biên ngày trở về CAO HỒNG PHƯƠNG 59

● MỸ THUẬT - NHIẾP ẢNH

- Bìa 1: Tranh **Tĩnh vật** của ĐẶNG PHƯƠNG THẢO.
- Minh họa: NGÔ XUÂN KHÔI, HÀ HUY CHƯƠNG, BÁ ĐẠO.
- Mỹ thuật: BÁ ĐẠO, VŨ THỊ HỮU.
- Nhiếp ảnh: QUANG BẰNG, NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH.

Chuyện tình cô Sjaio

Truyện ngắn của HOÀNG TƯƠNG LAI



Minh họa: NGÔ XUÂN KHÔI

Chiều muộn. Tiếng mõ trâu lốc cốc trên đồi gọi nhau về bản. Cả bản Nà Lặng dưới chân núi Chàng Rể khối từ các mái nhà sàn nấu bữa tối tỏa nhẹ trộn vào mây núi. Sjaio đã ngồi đợi người yêu bên gốc cây coi cạnh bờ suối. Cô nhớ những khi cùng lũ trẻ chăn trâu hái lá coi về giã nát, còn anh Đeng thì hì hục khuôn đất ngăn dòng suối lại thành từng khúc. Lá coi được thả đều xuống từng khúc suối, các loại cá thi nhau ngoi lên mặt nước chỉ việc bắt lấy bỏ đầy giỏ. Anh Đeng còn khoanh lấy vỏ cây coi rồi khoét xuống đất một hố tròn, đặt miếng vỏ coi lên đóng chốt rồi gõ lên mặt trống những tiếng pung pung vang khắp núi đồi. Nay nhìn lên thân coi nham nhở những miếng vỏ bị bóc đã liên sẹo. Sjaio thấy buồn và nhớ Đeng da diết. Từ ngày cha Sjaio lâm bệnh rồi mất. Nhà có hai mẹ con, trâu cũng phải bán mất con mẹ để thuốc thang cho cha, mẹ Sjaio bảo ruột gà mổ để cúng cho pò mày nổi lại với tới lưng trời rồi đấy. Sjaio lo cho mẹ quá, mẹ cô phải vay nhà ông Phàn người giàu nhất bản Nà Lặng này ba đồng bạc trắng, mần tang pò rồi mà vẫn không trả được. Số bạc ấy đã “nở” ra thành sáu đồng rồi. Biết lấy gì trả được. Ông Phàn cho mượn bạc đã sang bảo mẹ Sjaio cho Sjaio đi làm dâu nhà ông bác họ ở trên mạn Bảo Hà tỉnh bạn. Ông bác ấy hiếm con có mỗi thằng con trai nhưng của nả không để đâu cho hết. Bà cho làm dâu trên ấy quản lấy đàn trâu, nhà cửa một hai năm là đủ tiền giả tôi ấy mà. Ông ấy nói chắc như nỏ bắn đất: Tôi xem ngày rồi ba hôm nữa có người đem sính lễ đến là đón cháu về trên ấy luôn, cứ thế bà nhé. Ông ấy đi rồi hai mẹ con ôm lấy nhau, nước mắt Sjaio ướt đầm hai vai áo mẹ.

Đàn phải xa mẹ, xa anh Đeng thôi. Lòng Sjaio tan nát. Ngày kia đi rồi mà chưa gặp được Đeng, lòng Sjaio rồi bởi tan ra như nước. Sjaio đã được anh Đeng ngỏ lời thương gấn hai năm rồi, nhưng nhà anh

ấy cũng khốn khó như nhà mình. Anh là người đẹp trai, khỏe mạnh tốt nết nhất bản Nà Lặng này. Sjaio nhớ khi pò mình còn sống, ông rào xung quanh nhà bằng những cây tre có gai chằng con gì vào được. Đám trai làng đêm trăng đến ngồi ngoài bờ rào cốt để ngắm Sjaio, chờ Sjaio mà chỉ thấy bóng Sjaio thấp thoáng bên hiên nhà. Mỗi sáng ông ra thấy những chỗ ngồi nát nhẵn cả cây cỏ ngoài bờ rào, ông biết con gái mình đã lớn. Pò chỉ ưng thằng Đeng, nó đến giúp ông chôn cột làm rào quanh vườn, chặt cỏ giúp lợp mái nhà, giúp làm cơm nhưng chẳng dám ngồi ăn cơm cùng pò bao giờ. Sjaio nhìn nước dưới suối chảy xuôi long lánh vài con cá cố quẫy bơi ngược dòng, lòng dạ Sjaio tan nát. Mình đi xa, nhà chỉ còn mẹ và em Noọng biết làm ăn ra sao để đủ sống. Lại còn mưa nắng giặc giã loạn lạc nữa. Không đi thì biết bao giờ mới dứt được nợ. Anh Đeng ơi! Có hiểu được nỗi lòng em không.

Đeng đến khi Sjaio đã ngắt lịm bên gốc coi nơi bờ suối. Đeng lay gọi mãi Sjaio mới dần tỉnh. Anh biết cả rồi - Đeng thăm thì bên tai người yêu. Mỗi người có số phận riêng em ạ. Mẹ anh bảo: nhà mình tay dài ống tay áo ngắn, con cố giúp mẹ làm lụng cuối năm đem đôi gà thiến sang dạm Sjaio làm vợ cho con. Anh mong em giữ gìn sức khỏe và hạnh phúc nơi xứ người. Sjaio nói: Em đi ba năm sẽ về với anh, anh cố đợi em, anh nhé!

Ông quan làng đưa sính lễ xong rồi đón Sjaio ra bến đò chợ Ngọc. Anh Đeng cùng đoàn nhà gái đưa Sjaio ra tận bến đò rồi mới quay về. Bước xuống đò Sjaio quay lại nhìn thấy anh Đeng đứng một mình nhìn theo con đò khi cập bến bên kia sông. Nước mắt ướt nhòa, Sjaio chẳng biết ai dìu mình lên xe ngựa nữa. Ngồi trên xe ngựa chạy lốc cốc trên đường gập ghềnh đá sỏi một ngày mới tới nhà trai.

Dù mệt bã người nhưng bà đón dìu Sjaio ra ngồi giữa gian nhà bàn thờ với

hương đèn sáng rực cùng anh em họ mạc ngồi hai bên. Sjaio mặc bộ váy áo chàm đen nhánh, bà đưa đã vấn khăn, đeo bộ xà tích vào bên hông cho cô. Ông quan làng hát xin dâu lễ tổ, lễ bà mẹ, lễ xuân họ rồi lễ cha mẹ sinh. Sjaio nghe câu được câu chẳng, bà đưa bảo quay bên này lễ quay bên kia lễ, Sjaio như con rối quay đi quay lại cúi lễ hoa cả mắt. Đến đoạn ông chú họ đại diện bên nhà gái hát lời giao dâu Sjaio bưng tỉnh như uống lấy từng lời:

“Thưa cùng đôi quan làng nội ngoại người ơi! / Sang sông rồi lội suối / Leo đồi đội nắng xối giữa trưa / Lễ vật người đã đưa đến đủ / Rượu, chè, bánh kính tổ vện toàn / Bàn cỗ họ tôi ăn / Vụng dại chả có văn đáp lễ.

“...Tôi xin trình tới cha mẹ cùng họ hàng nội ngoại... người ơi! / Giờ đẹp tôi đưa dâu đến nhà / Nộp dâu cho ông bà yêu quý / Nữ xuất giá tòng phu thiên hạ / Bạn bè giờ vui cười đẹp đẽ / Nội ngoại cùng vui vẻ hiển vinh / Tam hợp đại mạnh kim sinh thủy / Giờ giao dâu định chỗ cửa nhà / Cho bố mẹ ông bà trông cậy.

Sjaio nhìn sang chồng mình mặc áo the quần cát bá ngồi cạnh sao mặt non choẹt, gầy nhom, mắt lồi ra trên chiếc mũi nhỏ mà đỏ đỏ thế kia. Vì cuộc đón dâu không có rể đến đón tận nhà, giờ Sjaio mới nhìn thấy lang quân của mình sao như đứa trẻ hơn mười tuổi vậy. Thôi số phận đã an bài, muốn khác cũng chẳng được. Lễ xong vào buồng nghỉ mà người Sjaio như lơ lửng trên mây, người nhà đưa mâm cỗ đến mọi người bảo Sjaio ăn mà chẳng thể nuốt nổi miếng cơm vào cái miệng đắng ngắt.

Ngày thứ hai sau lễ cưới, sau khi quét dọn nhà cửa, Sjaio được mẹ chồng đưa đi thăm vườn tược, chuồng trại của nhà. Căn nhà ở là nếp nhà sàn rộng năm gian thông thoáng đánh khăng không đục vách. Trước nhà là chiếc ao rộng, mẹ chồng ném xuống mặt ao mấy nắm cám gạo, đàn cá nhô lên đớp mỗi đầu chúng

đen kín cả một góc ao. Cạnh đấy là dãy chuồng gà chuồng vịt, bận cho đám cưới nên trứng vịt chả ai thu, Sjaio giúp mẹ nhặt chất đầy hai thúng. Kế bên nhà chuồng trâu có đến hơn chục con, chúng cọ sừng vào thành chuồng đòi đi ăn. Mẹ chồng Sjaio bảo có hai thằng cháu đến thả hộ trâu đi ăn hàng ngày nhưng đã xế chiều rồi mà nó chưa đến, chúng chỉ mãi chơi thôi. Theo tay mẹ chồng chỉ: kia trước nhà cánh đồng là của nhà đấy, trời mưa to chỉ việc khoăng hố phân trước chuồng trâu là phân trôi ra khắp đồng, có đám phải cắt bớt lá lúa không thì lớp chả được gặt đâu. Mùa cày bừa, gặt hái phải thuê người làm chứ bố con nhà này suốt ngày bài bạc với bàn đèn thì làm được việc gì. Con về làm dâu phải giúp mẹ cai quản việc nhà đồng áng, chứ chồng của con còn trẻ con lắm, tay yếu có làm được việc gì đâu. Đấy vườn thì rộng mà rau thì ít, mẹ thì luôn chân luôn tay hàng trăm thứ việc không tên, làm không xuể. Nhà bịch đưng thóc, thóc mới đề lên thóc cũ, thóc cũ quãi cho gà chúng còn chả buồn ăn chỉ bới thôi. Sjaio nghĩ chẳng bù cho ở quê nhà mình, tiếng nhà ông Phàn giàu nhất vùng mà chả bằng một góc nhà này. Sjaio thương mẹ nhớ em làm quần quật cả năm mà tháng ba tháng tám còn đào củ mài về độn bữa. Nhớ anh Đeng hôm qua ở bến sông lẻ loi đứng tiễn mình đến khi khuất bóng. Sjaio quay đi lau vội những giọt nước mắt đầm đầy hai má.

Đêm thứ hai, khi nội ngoại nhà trai nhà gái đã về hết. Mẹ chồng cùng Sjaio dọn cơm cả nhà ăn sớm. Sjaio lễ phép mời cơm bố mẹ, mời cơm chồng. Chồng Sjaio nhoẻn miệng cười, bàn tay trái lòng không đánh đổ cả bát cơm xuống mâm. Sjaio lấy khăn lau tay chồng mới biết bàn tay trái của chồng bị tật. Cơm xong, đang rửa bát mẹ chồng Sjaio đã giục con dâu đi nghỉ. Sjaio rửa bát xong vội tắm rồi vào buồng buồng màn nằm, cô nghe rõ tiếng mẹ chồng bảo con trai: con vào buồng với vợ con đi, từ hôm nay chỗ buồng ấy

là nơi nghỉ là buồn hạnh phúc của vợ chồng con đây Tó ạ! Vợ con tên là Sjaio, tiếng Tày mình: “Đây Sjaio” nghĩa là xinh gái, con thấy vợ con xinh gái không. Mặt tròn trắng nè, ngực nở, mông to, tóc dài, pó mé chọn vợ cho con xinh nhất bản mình rồi đây nhé. Giờ Sjaio mới biết tên chồng mình là Tó. Hình như Tó cười khành khạch rồi mẹ chồng ném quần áo của Tó và đẩy anh vào cửa buồng. Đêm tháng tám tiết trời chưa lạnh mà Sjaio thấy rét run cầm cập, cô lấy chăn quấn người nằm quay mặt vào góc buồng. Sjaio nằm đấy chờ đợi như chờ đợi một cái gì thiêng liêng hệ trọng nhất của đời người con gái sẽ đến với mình. Tó đã vén màn vào ngủ cạnh nàng, một lúc sau đã nghe tiếng ngáy khò khò từ miệng chồng mình. Gà trong chuồng cất tiếng gáy lần thứ ba mà Sjaio vẫn chưa chợp mắt được. Sjaio nghĩ nhiều nghĩ quẩn quanh, nghĩ khi ở quê, lúc nghe ông Phàn nói với mẹ. Sjaio chỉ muốn rủ anh Deng trốn đi đâu đó để được ở với nhau cho đến trọn đời. Nhưng lại nghĩ tới mẹ cùng em rồi món nợ của nhà mình chỉ có mình mới giúp được mẹ. Thôi thì duyên trời đã định, mình cứ tròn đạo dâu con để mong lấy chữ đức về sau. Sjaio nghĩ mình năm nay đã mười chín tuổi, khi hỏi mẹ anh Tó biết anh kém mình bốn tuổi, vậy là anh mới mười lăm tuổi, đang tuổi ăn tuổi chơi là phải.

Những đêm sau cũng vậy, vợ chồng mà cứ làm khách mãi. Một đêm, nhân bố mẹ chồng sang con gái cả ăn đầy tháng cháu. Sjaio đã chủ động đưa tay cho chồng gối rồi má áp vào má chồng để chồng làm các bước tiếp theo. Tó đẩy vợ ra rồi vọt khỏi buồng, miệng làu bàu câu gì mà Sjaio không hiểu nổi. May bố mẹ không có nhà. Sjaio mong được làm vợ được thành người đàn bà có chồng, nàng lại nghĩ tới Tó mong chồng đừng bao giờ động đến nàng để nàng giữ đúng lời với Deng ba năm nàng sẽ quay lại với anh. Sjaio nghĩ hay là ông trời sắp đặt cả.

Những buổi chiều, Sjaio theo hai thằng cháu lừa đàn trâu lên đồi gặm cỏ. Đồi cỏ xanh mơn mớn mà cả đàn trâu chẳng chịu ăn, chúng gặm ít cỏ lại lồng lên tán loạn như ăn phải con gì. Sjaio bảo thằng cháu dắt sẹo con cà đầu đàn lại cho cô xem. Trời ơi, mồm miệng toàn rận là rận, chúng đẻ trứng đầy các lỗ tai trâu rồi chui vào mép trâu mà hút máu. Thảo nào cỏ xanh mướt thế mà cả đàn trâu không béo lên được. Chỉ nửa tháng cùng hai thằng cháu đi chăn trâu, cô đã moi hết rận ở tai ở mép cả đàn trâu. Việc bắt rận Sjaio được anh Deng bày cho từ dạo chăn trâu trên đồi. Giờ đàn trâu béo lên trông thấy, chúng dường muốn cảm ơn Sjaio hay bên mép còn rận mà cả đàn trâu cứ quây lấy Sjaio mà gặm cỏ rồi giờ mồm lên cho cô kỳ cọ. Như đã thành lệ, sáng sáng cô ra đồng xúc tôm tép, cua ốc về cho đàn vịt đàn gà ăn và cứ sáng sáng cô nhặt đầy ba thúng trứng vịt cho mỗi lái đến tận nhà lấy trứng.

Bố mẹ chồng Sjaio chắc cũng biết con trai mình chưa làm ăn được gì từ đêm động phòng. Ông bảo với bà: Tôi năm nay đã ngót bảy mươi thấy trong người không được khỏe, xuống bãi phải vịn thang, ra đồng phải chống gậy, hay là mời ông Tào đến làm lễ se tơ cho chúng để sớm có cháu bé.

Buổi cúng đó, bố mẹ chồng Sjaio mời mấy ông bà thân thích ở gần tới cùng ăn cơm. Cơm tối xong, ông thầy Tào bắt đầu làm lễ cúng. Ngoài mâm lễ ra, vợ chồng Sjaio cùng ngồi chung chiếu với ông thầy, ông thầy làm phép vào đôi nhẫn bạc rồi hai vợ chồng trao đổi nhẫn lồng vào tay cho nhau rồi mỗi người uống một ngụm nước ở bát nước thanh táo thầy đưa cho. Thầy khoát tay hai đứa vào buồng nghỉ. Nằm cạnh chồng, Sjaio thấy cổ họng mình bỗng khô rất như cháy bỏng, nàng khê ho nhưng không ho nổi rồi chìm vào giấc ngủ.

Như mọi lần, Sjaio dậy trước khi gà ra chuồng nhóm bếp đun nước rửa mặt cho

bố mẹ chồng rồi pha trà, dọn dẹp quét nhà cửa, chần gà vịt, cho mấy chuồng chim bồ câu ăn. Sjaio cất tiếng cúc cúc gọi gà mà cổ họng tắc nghẹn không gọi nên lời.

Con dâu ông bà Tó bị câm. Tin đó loan nhanh ra khắp ruộng trên bản dưới. Người thương ông bà Tó có mỗi thằng con không được khôn như người ta lấy được con vợ thật xinh khỏe mạnh nay lại hóa câm, rõ khổ. Người độc mồm độc miệng thì bàn tán: Giàu cho lắm vào, ki bo từng tý một, ông trời có mắt đấy.

Bệnh của Sjaio, mẹ chồng tìm đến bao ông thầy lang thầy cúng đến chữa mà vẫn không khỏi được. Đến bữa mời cơm, Sjaio khoanh tay ú ớ ra hiệu, đi chần trâu Sjaio cúi đầu chào bố mẹ chồng, chồng ốm Sjaio đưa cháo vào tận buồng bón cho chồng rồi tắm thay quần áo cho chồng. Chiều chiều Sjaio vẫn cùng thằng cháu lùa trâu lên đồi, đàn trâu sinh đẻ thêm ra, hàng năm bán đi vài con mà nay có hơn hai chục con, chúng béo mập như sim chín bởi tối tối Sjaio hun khói đuổi muỗi cho chúng, bắt rận ở mép ở tai cho chúng. Đàn gà, đàn vịt chúng quây lấy Sjaio mỗi sáng mỗi chiều tối khi cô cho chúng ăn, chúng còn được ăn thêm tôm tép vào mỗi bữa trưa nên trứng vẫn sáng sáng nhất đầy hai ba thúng.

Sjaio vào làm dâu được gần năm thì bố chồng ốm mấy ngày rồi ông ra đi. Hôm vào đám cho bố chồng, Sjaio khóc đầm đìa nước mắt mà chẳng than ra lời. Sjaio phải giúp chồng chống gậy lau đội mũ bện rơm, thắt dao gổ đi quanh linh hài bố. Đến đoạn con cháu ngồi quanh linh cữu bố dâng ba tuần rượu cho bố rồi quay mặt ra ngoài dâng ba tuần rượu xong hắt ra xa, đoạn này đau xót nhất là lần cuối với chén rượu chia lìa âm dương cánh biệt ngàn trùng, cô phải cầm tay chồng bảo từng tý một, nhà đám ai cũng thương xót khóc hết nước mắt với nàng dâu.

Chưa đầy ba năm nhưng đã qua ba mùa hoa mạn, mẹ chồng đón thầy đến

làm lễ đoạn tang cho bố. Sjaio vẫn ú ớ chưa nói nên lời. Lần này có chú Phàn cùng thằng em của Sjaio ở dưới quê lên. Chị em ôm lấy nhau giàn giụa nước mắt. Vậy là đã ba năm có lẽ, chị chẳng về được thăm nhà, em cậu đã lớn thành trai rồi. Muốn hỏi thăm mẹ, hỏi về anh Đeng mà Sjaio chỉ ú ớ ra hiệu mãi rồi cậu em mới hiểu.

Vào lễ thôi tang. Sjaio cùng con cháu anh em dâng rượu cho bố. Xót nhất là lúc mẹ dâng khay rượu đặt đôi nén hương lên ngang đầu dâng cho chồng mình. Sjaio ngồi gần tay đỡ khay rượu cho mẹ chồng mà nước mắt như mưa. Từ nay ông lên ở cùng các cụ tổ, phù hộ cho con cháu ăn nên làm ra, con cháu không phải dâng cơm hàng ngày nữa mà chỉ răm mỏng một thắp hương kính vái. Ông thầy dùng chiếc móc bằng gỗ dâu móc từng chiếc khăn trắng trên đầu của con cháu ra rồi bỏ lên đầu miếng giấy đỏ mong con cháu từ nay về sau làm ăn phát đạt may mắn, vận đỏ luôn đến với mọi người.

Xong việc chú Phàn mới có dịp kể chuyện ở dưới quê cho cả nhà nghe. Ở quê em bây giờ đang thực hiện cải cách ruộng đất tức là lấy đất của bọn địa chủ cường hào chia cho người nghèo để nhà nhà có ruộng làm ăn. Nhà của mẹ cháu Sjaio cũng được chia cho hơn hai sào đấy. Nói thật với thím năm trước ở quê em có cho mẹ con cháu Sjaio vay ba đồng bạc trắng để thuốc thang làm ma cho bố cháu, tính cả lãi thành sáu đồng. Thôi thì lọt sàng xuống nia, là con cháu trong nhà cả em chỉ lấy ba đồng gốc thôi, khi nào có trả cũng được. Thế thím nhé! Em có lỗi với thím và cháu nhiều lắm, em sẽ nói lại với thím sau. Còn hiện giờ thanh niên trai tráng ở quê phần vào bộ đội phần đi dân công lên Tây Bắc phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ. Đông vui lắm khi thế lắm chị dâu ạ. Em cậu của cháu dâu đây vừa đi ba tháng dân công về đấy. Thằng Noọng em của Sjaio chen vào: anh Đeng cùng mấy anh trong bản vào bộ đội, hôm cháu đi

dân công gặp anh ở Nghĩa Lộ đang hành quân lên Điện Biên. Sjaio bỗng ú ớ vỡ ra thành tiếng: me me á... được đất á... eng deng á... Chú Phàn kéo mẹ chồng Sjaio ra góc nhà thì thầm vào tai bà rất lâu. Xong chú cùng thằng Noọng của Sjaio xin phép ra về.

Mẹ chồng của Sjaio đã bán đàn trâu đi hơn nửa đem bạc bỏ vào ống cất trong tủ. Ruộng bà tự nguyện chia cho bà con lối xóm, chỉ làm hơn chục thửa những chân ruộng gần nhà. Bà cũng bàn với vợ chồng con gái cả dọn về ở với bà cho vui cửa vui nhà và quản lý đất đai, ruộng vườn giúp bà. Từ ngày có chú Phàn cùng cậu em lên làm lễ đoạn tang cho bố chồng, Sjaio tự nhiên nói được tuy lên giọng còn hơi chậm.

Một buổi trưa nắng đẹp. Sjaio nhổ tóc sâu cho mẹ chồng, mẹ quay lại âu yếm bảo cùng con dâu: Con à! Chú Phàn đã nói với mẹ hết rồi. Vì chú thương bác bá hiem con, thương thằng Tó bệnh tật, người không được khôn như người ta nên đã ép duyên cho con về kế thế việc của nhà. Chú ấy ân hận lắm. Thôi thì con còn trẻ, thằng Tó nó bệnh tật, mẹ khuyên con về quê để làm lại hạnh phúc từ đầu con nhé. Cơ ngơi mẹ có được như ngày nay là do tay con làm ra, giờ mẹ chả tiếc gì với con cả, mẹ chỉ tiếc không tìm đâu ra người con dâu ngoan hiền mát tay như con. Sjaio lặng người đi, Sjaio tin rằng mẹ nói thật lòng, cô ngược nhìn lên thấy những giọt nước mắt đùng đục trôi xuống hai gò má nhăn nheo của mẹ.

Một chiều thằng Noọng - em cậu của Sjaio- đột ngột xuất hiện báo tin: mẹ nghe ông Phàn nói bảo em lên đây nói với bà xin đón chị về với mẹ, anh Deng được phục viên rồi, mẹ đòi lên đây, nhưng đường đang sửa, em không cho mẹ lên.

- Thì em cứ từ từ ở chơi vài ngày để chị tính.

Mẹ chồng đã khăn gói cho Sjaio để cô trở lại với mẹ ở quê. Cô xin phép mẹ

cho con mổ gà để thắp hương cho bố. Cô chọn con gà vừa biết đập mái béo nhất đem mổ luộc chín rồi đặt lên mâm. Cô mặc bộ váy áo chàm đội khăn hôm dẫn cưới vào mình, cô kính cẩn đặt mâm có con gà đĩa xôi, thắp hương lên bàn thờ, rót rượu rồi chấp tay: Con kính thưa ông tổ bà tổ, bố, bà mẹ của anh Tó. Con đã hơn ba năm là dâu con trong nhà, là vợ của anh Tó. Nay duyên phận không tròn, con xin vái ông tổ bà tổ, bố cùng bà mẹ của anh Tó hãy xá tội cho con, xin hãy phù độ trì cho mẹ anh Tó, anh Tó, chị cùng các cháu mạnh khỏe, cầu được ước thấy, phúc lộc trùng trùng.

Sjaio rảo bước xuống thang cầm theo bó hương tới chuồng trâu cầm vài nén vào cửa chuồng, đàn trâu trong chuồng tưởng cô cho đi ăn sớm chúng một lượt lên tiếng ghé ọ, ghé ọ rồi cọ sừng vào cửa chuồng lạch cạch. Sjaio lại chỗ chuồng chim bồ câu đưa thóc xay cho chúng, được cho ăn chúng thi nhau gáy vang cục cù cu, cục cù, cục cù. Sjaio bước lại chuồng gà, đàn vịt thi lên tiếng cạp cạp lạch cạch lại dưới chân cô, cô tung nắm thóc cho chúng, con gà trống vẫn chưa đến ăn mà nghển cao cổ làm một tràng dài ồ ồ o... như thể chào cô chủ của mình.

Sjaio lên nhà, mẹ đã mở tủ cầm ra ống đựng bạc trắng cho vào một chân tất đầy những đồng bạc trắng đưa tận tay Sjaio. Sjaio cúi đầu đón lấy rồi cô bước tới gian bàn thờ đổ bạc ra khay, cô cầm lấy ba đồng rồi thưa với mẹ: Mẹ à! Con cảm ơn mẹ, con chỉ xin mẹ ba đồng bạc trắng về trả nợ cho mẹ con dưới nhà, còn lại con xin gửi lại mẹ cùng chị lo liệu chữa bệnh cho anh Tó. Sjaio dìu mẹ ngồi xuống rồi bước lại buồng chào anh Tó.

Nắng trưa lấp lóa trên đường về của hai chị em. Noọng líu líu cùng chị: Biết chị về anh Deng ra tận bờ sông đón chị đấy.

H.T.L

Cô lái đò và chiếc điều cày

Truyện ngắn của ĐỖ XUÂN THU



Minh họa: HÀ HUY CHƯƠNG

1 ● Mấy hôm nay, tiết trời thật đẹp. Không rét lắm cũng không nóng lắm. Ngoài trời lất phất mưa bay. Sang năm mới đã được một tuần rồi còn gì. Tiết “xuân tây” có khác. Cái ấm của “xuân tây” cộng với cái lạnh của “đông ta” ra cái tiết “dở tây dở ta” nên mới thế.

Nhận được tin ông giáo Đào bị thương khá nặng (do đã lao vào giải quyết vụ tranh chấp đất đai của cha con nhà

Phưởng, Phạ, Phèng) lão Chõe buồn và lo lắng. Rõ khổ. Đang ở cùng làng với nhau, trong cái tổ thơ của xóm vui thế, vậy mà ông ấy lại nghe con nghe cháu sang cái đất Việt Trì ấy làm gì cơ chứ. Đã thế, đất khách quê người, cứ ở yên mà làm thơ đọc sách thì chả làm, đằng này ông ấy lại hăng hái tham gia tổ hoà giải dân phố, xắn tay áo giải quyết cái vụ tranh chấp đất đai của cha con tay

hàng xóm nên mới thế. Người ta “đám ăn tìm đến, đám đờn tìm đi”, còn ông giáo Đào thì ngược lại. Cha con tay Phưởng, Phạo, Phềng đâu có phải vừa. Để đóm, cờ bạc, cha con chúng nó chẳng đã sát phạt nhau chí tử rồi huống hồ đây lại là đất thành phố, tắc đất tắc vàng. Chúng đâu có lành hiền như ông giáo. Lý tình ư? Chẳng có lý, tình gì sắt. Đợi đấy nhé. Đây chỉ tiền, chỉ lợi nhuận thôi ông giáo ạ. Kê nào mạnh thì lý tình thuộc về kẻ đó. Nghĩ mà thương ông giáo Đào và cái nhà ông Phưởng có lũ con mất dạy nọ. Nghỉ hưu rồi vườn chả được yên. Lão Chõe vừa gói ghém quần áo vừa xót xa nghĩ vậy. Ủy quyền cho bà Chõe ở nhà chăn đàn bò lão vội khăn gói quả mướp từ làng Yên vượt sông Lô sang thành phố để thăm ông bạn nổi khổ.

Phải xa đàn bò ít ngày, nhất là trong cái tiết dờ tây dờ ta này lão Chõe tiếc lắm. Hôm mừng 2 Tết tây, nhìn đàn bò thông dong gặm cỏ trên đồi, dưới lát phất mưa phùn (có lẽ thế, vì mưa xuân thì chưa phải), trong đầu lão Chõe đã vọt lên mấy tứ thơ. Đặc biệt, khi mấy con bê phớn chí cong đuôi đuổi nhau và mấy con bò mẹ của chúng lại cứ rống lên “ò ồ” thì ý thơ cứ tranh nhau cựa quậy ở trong đầu lão Chõe. Phải như ngày trước có ông giáo Đào ở bên thì lão đã chế tạo được bài thơ rồi. Bây giờ, không có ông giáo, mặc dù hứng khởi lắm, chữ nghĩa đầy đầu ra nhưng lão cũng đành chịu. Hơn nữa, lão lại quên không mang bút nên chẳng ghi lại được câu nào. Nhà thơ là phải bút ở túi áo, giấy ở túi quần để phòng khi tứ thơ nó lên, ý thơ nó dậy thì còn kịp mà tốc ký. Ông giáo Đào chẳng từng đã dặn lão mãi như thế rồi còn gì. Có mỗi việc cón con thế mà lão cũng quên. Lão tự trách mình vậy. Chỉ vì cái tính đoảng ấy của lão mà thơ phú cứ trôi tuột đi đằng nào mất, nếu không bây giờ lão chả có hàng tập.

Duy chỉ có cái tính hể đi đâu ra khỏi nhà thì việc đầu tiên là phải dặt cái điều cày - vật bất ly thân vào cặp quần trước đã thì lão đã học được của ông giáo Đào. Hai người ý hợp tâm đầu cũng từ cái chuyện hút thuốc Lào và làm thơ đó. Lắm hôm, lão Chõe ông ổng ngâm thơ trong tiếng điệu cày đẽm kêu chơ chơ của ông giáo Đào. Sau đó, đổi lại, ông giáo Đào lại trịnh trọng đọc, trịnh trọng trình diễn thơ giữa tiếng điệu cày rít lên rơ róc lộng óc đỉnh tai của lão Chõe. Giữa đồng không mông quạnh, hun hút gió mùa đông bắc thổi mà chứng kiến cảnh ấy mới thấy hết cái thi vị của nó. Người mê thơ, kẻ say thuốc chẳng biết ai sướng hơn ai. Họ nằm ngả vào nhau mặc cho đàn bò ung dung gặm cỏ. Có con liếm cả vào chân hai người họ cũng kệ. Là thầy giáo người ta hút thuốc lá có cán có chuỗi đằng này ông giáo Đào lại nghiện thuốc Lào mới lạ. Ai hỏi “vì sao lại thế?” thì ông giáo cười hểnh hểch mà rằng tên ông với thuốc Lào cùng vần “ào”, “hút thuốc Lào cho cao sĩ diện, có thể thôi!”. Lão Chõe nghe thế cũng cười ngất. Rồi lão ngâm nga: “Chõe bò cùng với giáo Đào/ Nàng thơ cùng với thuốc Lào ngất ngây”. Dân làng Cổ Cò nghe vậy hỉ mũi bỏ đi. Một số khác ngược lại lại xúm đến. Họ thích cái chất nghệ sĩ của hai người. Thế mà ông giáo lại bỏ lão Chõe sang phố ở theo con để bây giờ mới nên nông nổi này.

Từ nhà lão Chõe ra đến bến đò hơn chục cây số. Lão Chõe gọi xe ôm. Đây ra đó mà ngồi xe ôm thì thú lắm, mặc dù đường đôi gò quê lão ổ trâu, ổ gà xóc nảy đom đóm mắt. Càng xóc lại càng hay. Ngồi đằng sau tay xe ôm để con xe nó nhảy chồm chồm lên lão Chõe tưởng tượng mình như đang phi ngựa. Lão kể cảm giác này cho ông giáo Đào và thế là ông giáo bịa ngay được cái truyện ngắn đi xe ôm với vợ thằng bạn cũ là lính đặc công in trên báo tỉnh. Tài lắm. Ông giáo

tài lắm. Chẳng như lão Chõe chỉ biết chần bở với tọc tạch dăm ba câu thơ. Khư khư cái bọc trong ổ bụng, hai tay lão bo sát tay xe ôm. Quan trọng nhất là chiếc diều cày thì lão đã đút nó qua cặp quần, luồn vào bụng chọc thẳng ngay vào bộ phận quan trọng nhất của cơ thể lão, cái quý giá nhất của bà Chõe rồi. Chắc chắn thế, rơi thế chó nào được. Cứ phi đi. Càng nhanh càng tốt. Tao đang cần gấp ông bạn vàng của tao xem sự thể thế nào đây.

2. Nghĩ tới bến đò, lão Chõe nhớ ngay tới cô lái đò tên Hải. Sao lại có người xinh thế cơ chứ. Da trắng, tóc dài, dáng cao, mũi thẳng, ngực nở, hông to, đặc biệt đôi mắt thì sắc như dao cau mới lẹ. Lại cả nụ cười mới ác chứ. Trông nàng ngon như con bò tơ chuẩn bị tách mẹ. Hải mà nói chuyện với ai thì... thôi rồi, không ngất ngậy con gà tây thì mới lẹ. Ngắm nhìn Hải trong tư thế cầm cần máy còle điều khiển con đò giữa mênh mông sông nước thì thơ phú như lão và giáo Đào cũng bất lực. Thừa. Thừa tất. Mọi ngôn từ cũng chẳng là gì. May ra có tay hoạ sỹ kỳ tài nào thì mới có thể thể hiện được.

Một lần, lão và ông giáo Đào (hồi ông giáo còn ở cùng làng với lão) sang sông dự buổi sinh hoạt thơ với câu lạc bộ thơ Lạc Hồng bên Việt Trì đi trên con đò của Hải, hai người cứ ngơ ngẩn ngẩn nhìn cô lái đò để rồi hai chiếc diều cày cùng rơi xuống sông lúc nào không biết. Mãi đến khi, sang bờ bên kia rồi, cơn nghiện của họ nổi lên, tìm chiếc diều thì mới biết là đã bị rơi. Cả hai đờ đẫn vì thèm thuốc lào, cả vì cái dáng hình của cô lái đò nữa. Chẳng ai nói với ai họ cùng nhìn nhau và ý nhị cười trừ. Hôm ấy, câu lạc bộ thơ Lạc Hồng bất ngờ vì hai ông khách quý tự nhiên hôm nay không hút thuốc lào mà đọc thơ thì hay đến thế.

Mãi đêm khuya họ mới trở về. Lại được qua sông với con đò của cô gái tên Hải. Bến đò vắng tanh vắng ngắt. Thì nửa

đêm rồi ai còn qua đò làm gì. Hai người đang ngao ngán vì đò giang cách trở, vì gọi đò quá lâu mà chủ bến vẫn chả thấy thì tự nhiên như từ trên trời rơi xuống, Hải trong bộ đồ ngủ trắng toát bất ngờ hiện ra. Trắng thanh lấp lánh, gió hè mơn man, tiếng sóng nước vỗ vào mạn thuyền ì oạp.

"Hai anh qua đò?". Hải lên tiếng. Như chết đuối vớ phải cọc, ông giáo Đào và lão Chõe vỗ vập: "Vâng. E...m em cho... cho bọn anh sang sông". "Hai anh đi đâu về khuya thế? Em vừa đặt mình xuống thì nghe tiếng gọi đò!".

Ông giáo Đào phân trần: "Bọn tôi đi dự sinh hoạt câu lạc bộ thơ Lạc Hồng mãi thơ phú, khuya quá mới dứt ra được. Thật phiền cho cô quá". "Không hề gì anh ạ. Em cũng thích thơ lắm". Hải nói và mời hai người lên đò.

Con đò chòng chành nổ máy rời bến. Tiếng máy phành phạch vọng vào đêm nghe rõ mồn một. Ánh trăng vắng vặc. Đêm hè mênh mang. Hai nhà thơ ngồi hai mạn thuyền vừa ngắm trăng vừa ngắm cô lái đò. Câu chuyện của ba người râm ran hoà tiếng máy còle luênh loang trên sông.

Chưa đến giữa dòng thì đột ngột tiếng máy còle tắt ngấm. Ông giáo Đào và lão Chõe hoảng hốt: "Sao thế cô?". Hải loay hoay giật máy mấy lần vẫn không nổ. Đoạn, cô thở dài ngao ngán: "Máy hết xăng các anh ạ. Em đoán quá, tối không kiểm tra". "Bây giờ làm thế nào?". Lão Chõe lo lắng. Không ai trả lời. Hải bất lực ngồi phệt xuống ngay bên cần máy. Con thuyền lững lờ từ từ trôi tự do theo dòng nước.

Mãi sau, như sực nhớ ra, Hải chui vào buồng máy lấy ra hai mái chèo: "Đành phải chèo bộ vậy các anh ạ. Không sao đâu. May mà nước sông phẳng lặng, không chảy xiết như mùa lũ. Hai anh phụ

với em chắc chỉ tiếng đồng hồ nữa là qua sông thôi". Lão Chõe hằng hái cầm bai chèo khua khoắng loạn xì ngầu. Con đò chao đảo. Hải kêu lên: "Không bơi thế được đâu anh ơi! Anh mà bơi thế họa có đến Tết Công gô mới vào được đến bờ. Với lại nguy hiểm lắm".

Lão Chõe ngưng ngừng chuyển bai chèo cho ông giáo Đào. Chẳng ngờ, cái "món" này ông giáo khá thành thực. Một bên là Hải, bên kia là ông giáo Đào, bóng hai người sừng sững nổi lên giữa đêm trăng sông nước. Đi đò kiểu này đâm lại hay. Vừa hoang sơ thơ mộng, vừa có thời gian nói chuyện với cô lái đò. Hai người ríu rít trò chuyện với nhau như thân thiết lắm. Lão Chõe ngồi giữa mạn thuyền cảm thấy như người thừa. Tự nhiên lão đâm ra ấm ức với ông giáo Đào. Chỗ nào cũng thế, bao giờ cũng vậy, ông ấy cũng luôn nổi trội hơn lão Chõe.

"Các anh biết không, em cũng mê thơ văn lắm - Hải vừa khua mái chèo vừa nói. Em là dân văn chính hiệu của trường viết văn Nguyễn Du đây. Ba năm ra trường rồi chẳng xin đâu được việc. Thời buổi bây giờ ai người ta cần dân văn nữa phải không các anh. Hơn nữa, phận em lại như củ khoai, con kiến biết đường nào mà xin với chả chạy việc? Ở trường em đã tự nhận mình là cái kiến rồi. Ra trường mới thấy mình thật bé nhỏ. May mà nhà em gần bến, nói khó với mấy ông uỷ ban nhận cái chân bơi đò vậy. Có việc nó khuấy khoả đi các anh ạ. À, các anh đọc thơ cho vui đi. Nghe bảo câu lạc bộ thơ Lạc Hồng vui lắm phải không ạ?"

"À, thế ra cô là dân văn. Tôi dân sư phạm đây. Giáo viên nghỉ hưu non mấy năm rồi. Chúng ta là đồng nghiệp đấy". Ông giáo Đào cất lời. Lão Chõe hậm hực. Chỉ được cái vợ vào. Rồi lão lẩm nhẩm: "Đại học ra trường ba năm, vị chi cô ấy hai lần, hai sáu gì đó. Trẻ quá. Kém mình những hai giáp, kém ông giáo Đào hai

giáp rưỡi. Thế mà cô ấy cứ anh em với bọn mình ngọt xớt. Đúng là dân văn có khác. Xinh gái, có học thể mà đường đời lại lặn đục. Chẳng biết đường tình duyên cô ấy ra sao? Ờ, sao tự đứng mình lại nghĩ về đường tình của cô lái đò nhỉ? Rõ dớ dẩn.

"Anh Chõe ơi, anh không phải chèo đò thì đọc thơ đi cho vui!". Hải nài nỉ. Chẳng biết cô ấy để ý tự bao giờ mà biết tên lão. Chắc khi ông giáo gọi lão chẳng? Cô ấy thông minh thật. Lão Chõe lúng túng: "Thơ ư? Thơ tôi không hay đâu. Cô bảo ông giáo ông ấy đọc cho nghe. Thơ ông ấy tuyệt lắm. Phải rồi, ông giáo đọc đi. Ông đọc cái bài "Đưa em sang sông" ấy. Khung cảnh này tôi thấy hợp lắm. Đọc đi ông giáo!".

Lão Chõe đá quả bóng sang ông giáo Đào. Ông giáo lơnh nhẹ tay chèo rồi e hèm lấy giọng: "Tôi đọc cô nghe bài thơ này nhé". "Vâng. Anh đọc đi. Em đang muốn nghe đây. Lâu lắm rồi chẳng có ai mà đàm đạo văn chương". Hải khích lệ. Ông giáo Đào nhìn vầng trăng mờ mông: "Anh đưa em về Cẩm Khê/ Quê chồng của em bên đó/ Sông Thao giữa mùa nước lũ/ Con đò chòng chành sang sông".

"Đổi địa danh đi ông Đào. Mình đang bơi qua sông Lô, ông chuyển thơ nó về sông Lô cho nó gần gũi". Lão Chõe cắt ngang. Giọng ông giáo Đào chùng xuống: "Không đổi được ông ạ. Đây là kỷ niệm riêng của tôi mà. Tôi cứ đọc ai hiểu thế nào thì tùy. Tôi đọc tiếp nhé!". Hải cướp lời: "Không sao. Anh cứ đọc đi. Nghe lâm ly lắm".

Ông Đào tiếp tục: "Người anh yêu về quê chồng/ Bỏ lại những ngày thương nhớ/ Sông Thao giữa mùa nước lũ/ Giữa dòng con đò chơi vơi/ Anh chưa kịp nói một lời/ Bỗng dưng trở thành khách lạ/ Bến bờ bên kia gần quá/ Mãi mãi xa em mất rồi/ Ước gì dòng nước ngừng trôi/ Và không có bờ bên ấy/ Ước gì mái chèo

thuyền gãy/ Anh đưa em cùng ra khơi. Hết”.

“Hay quá! Một bài thơ tình rất hay! Em mới chỉ nghe một lần nên cũng có cảm nhận được đôi chút”. Hải nói. Ông giáo Đào mơ màng gợi ý: “Em hiểu thế nào. Thử nói anh nghe xem sao?”. Lão Chõe hậm hực. Chuyển gam nhanh thế. Vừa mới tôi tôi cô cô giờ đã anh em ngọt xót rồi.

Hải dừng tay chèo, vén mái tóc ngửa mặt nhìn trăng và nói: “Đưa em sang sông, về quê chồng, bối cảnh nghe éo le lắm. Con đò là hình ảnh của mối tình ấy. Ở khổ đầu, con đò còn ở đầu câu, cái câu “Con đò chòng chành sang sông” ấy. Chòng chành, chao đảo khi rời bến. Thật đúng. Dừng dằng lằm phải không anh? Khổ thứ hai, lúc này con đò ra giữa sông rồi, như chúng ta đang ở bây giờ vậy. Thế nên “Giữa dòng con đò chơi vơi”. Đặt “con đò” vào giữa câu thơ thật đặc địa. Nhưng mà em thích nhất khổ cuối anh ạ. “Ước gì dòng nước ngừng trôi”. Vô lý. “Và không có bờ bên ấy”, càng vô lý. Làm thế thì sao còn gọi là sông nữa. Ước thế thì bao giờ thực hiện được. Đúng như cái điệu mà anh đang theo em, đưa em về quê chồng đây này. Nó là sự thực, chẳng thể nào thay đổi được phải không anh? Nhưng đến câu “Ước gì mái chèo thuyền gãy/ Anh đưa em cùng ra khơi” thì thật có lý. Mái chèo thuyền gãy, có khả năng lắm chứ. Lúc đó anh cùng em lênh đênh trên sông, tự do trôi ra đại dương, trôi ra biển trời hạnh phúc. Chí lý lắm”.

“Thì cũng như con đò của mình hết xăng bây giờ vậy”. Lão Chõe tự nhiên chêm vào một câu khá vô duyên. Giọng ông giáo Đào như khóc: “Cảm ơn em đã hiểu được bài thơ của anh. Đúng là dân văn có khác. Sao em không xin đi dạy học?”. “Xin sao được anh. Đã bảo thân phận cái kiến như em thì làm được gì”.

“Thôi, không nói chuyện đó nữa. Đọc thơ thôi”. Lão Chõe sốt sắng cắt ngang.

Quả thật, lão Chõe nghe cô lái đò giảng giải về bài thơ của ông giáo đã vỡ vạc ra nhiều điều. Đang muốn nghe tiếp thì cái ông giáo lại lái câu chuyện như thế ai mà chả bực. Ông giáo Đào và cô lái đò chợt thấy tự nhiên lạc vào chuyện buồn nên cùng nhìn trăng, nhìn dòng nước. Sóng vỗ mạn thuyền kêu lóc bóc lóc bóc. Mặt trăng trên cao, mặt trăng đáy sông, con thuyền trôi lênh đênh ở giữa. ánh trăng vỡ ra thành những mảnh lân tinh lấp lánh trên mặt sông. Càng về khuya, dòng sông càng thanh vắng.

“Ơ có cái gì lấp loá trên bờ cát kia kìa hai anh ơi?”. Hải reo lên khe khẽ. Cả ông giáo Đào và lão Chõe cùng hướng ánh mắt về phía bờ cát bãi nổi giữa sông. Không hiểu vật gì mà bắt ánh trăng lằm. Nó lấp loá, loé sáng như mời gọi. Hải đánh mũi thuyền về phía đó. Mũi thuyền chạm bờ cát khựng lại. Hải nhảy tót lên bãi, chạy lại chỗ vật lạ.

“A! Hai cái điệu cày các anh ơi!”. “Điều... điệu... điệu cày à?”. Lão Chõe vỗ vập. Lão đang định nhảy lên theo Hải thì ông giáo Đào cầm tay lão lại cấu một cái rõ đau. Ông giáo nói: “Cái điệu đẹp chứ. Em cầm cho bọn anh xem nào”. “Đẹp lắm. Các anh lên đây nghỉ tí đã. Bãi cát vàng đẹp mê ly thế này cơ mà”.

Hải vừa nói vừa vốc nắm cát tung lên trời và cười ròn rã. Cứ thế, cô bỏ lại hai cái điệu rồi một mình chân trần chạy trên bãi cát dưới ánh trăng khuya.

Thấy khung cảnh quá đẹp, nhất là tìm lại được cái điệu, cả Chõe bỏ và ông giáo không ai bảo ai cùng nhảy lên bãi. Ông giáo lững thững đi dọc bờ cát. Lão Chõe chạy lại vồ lấy hai cái điệu cày. Tay lão vuốt ve chúng. Con thềm thuốc lào ập tới. Thuốc không, bật lửa không. Lúc chiều cả hai người khi biết mất điệu cày đã cùng vút bỏ những thứ đó xuống sông rồi. Lão Chõe đành thở dài ngao ngán.

Một lúc sau, ông giáo Đào trở lại chỗ lão Chõe. Ghé sát tai lão Chõe, ông giáo thì thầm: “Ông không được nhận hai cái điều này là của bọn mình nghe chưa? Lúc nãy tôi bấm vào tay ông cũng là cái ý đó”. Lão Chõe ngơ ngác: “Sao phải thế?”. “Mình là nhà thơ - Ông giáo giải thích - Đã là nhà thơ thì không ai hút thuốc Lào cả. Có điều cày lại càng không nên. Quê lắm. Ông hiểu rồi chứ?”. Lão Chõe gật gật: “Ơ... Dưng mà... Thế bỏ hai cái điều này à?”. Lão Chõe bần thần tiếc rẻ. Ông giáo nói nhanh: “Bỏ thế nào được. Tí nữa cô ấy trở về thuyền mình bảo cái điều đẹp quá, cho bọn anh làm kỷ niệm để nhớ mãi cái đêm đi đò này. Được chưa?”. “Tuyệt! Ông thật cao kiến! Vừa được điều cày, vừa được tiếng sĩ. Nhưng mà... tôi thèm thuốc quá ông ạ!”.

Lão Chõe gằn như rên lên vì sung sướng, vì thèm thuốc. “Thèm cũng phải chịu. Cấm không để lộ rằng ta nghiện thuốc Lào và hai cái điều cày là của chúng ta. Nhớ chưa?”. Ông giáo nhắc nhở. Lão Chõe gật đầu lia lịa và tủm tủm cười một mình.

Trong khi đó, Hải vẫn một mình dạo trên bờ cát. Bóng cô nhòa trong ánh trắng. Ông giáo nhìn cảnh đó mơ màng khẽ thốt lên: “Liêu trai quá!”. “Ông canh chừng cô bé để... để tôi... tôi đái cái nhé!”.

Lão Chõe cắt ngang sự mơ mộng của ông giáo. Ông giáo Đào bực quá. Người đầu mà vô tâm, vô tính thế không biết. Chờ cho lão Chõe giải quyết nỗi buồn xong, ông giáo lại gần chỉ tay về phía Hải và vỗ vai lão Chõe: “Ông nhìn kia! Đẹp chưa! Tôi chưa gặp cảnh nào đẹp như cảnh này ông ạ!”. Lão Chõe đánh ngay câu: “Chắc cô bé cũng đi giải quyết đầu ra như tôi ấy mà!”.

Đến nước này thì ông giáo không chịu được nữa, làu bàu: “Ông đúng là... là... đồ Chõe bò!”.

3. “Đến bến đò rồi bác ơi!”. Tiếng người xe ôm cắt ngang dòng hồi tưởng của lão Chõe. Lão xuống xe thanh toán tiền cho tay xe ôm rồi vội vàng xuống bến. Con đò vừa mới rời bến. Trên bờ chỉ còn lại vài người như lão chờ đò. Thế là lão lại là người chậm chân. Lão ghé vào quán nước ngồi nghỉ.

Rút cái điều cày từ trong bụng ra, lão nhả nha về thuốc rồi châm lửa hút. Tiếng điều cày của lão rít lên. Mới đầu nó còn “xịt xịt” dần dần nó kêu “rin rít”, sau đó thì “rong róc”, “xoe xoe” giòn vang như tiếng còi của cảnh sát. Cả bến sông ngờ ngàng. Mọi con mắt đổ dồn về phía lão. Bà chủ quán tròn mắt ngạc nhiên hết nhìn lão lại nhìn cái điều cày. Sao lại có cái điều xinh, đẹp và kêu đến thế? Đường nét chạm trổ tinh vi quá. Lại còn bịt bạc, khảm trai sáng choang nữa kìa. Mặc mọi người ngờ ngàng, lão Chõe ung dung thả khói lên mái quán. Không phải lão cố tình làm cho oai oách mà cái chính là lão đang phê thuốc.

Cánh đàn ông xúm lại quanh lão. Chờ cho lão “hoàn hồn”, họ xi xao hỏi. “Ông có cái điều đẹp quá. Ông làm hay mua ở đâu thế?”. “Tôi chưa thấy cái điều nào lại kêu và đẹp như cái điều của bác. Chắc là hút thuốc phải ngon lắm”. “Chứ lại không. Cái điều này á, thuốc không ngon nạp vào mà bản cũng ngon hết”. “Chắc ông được thằng tù nào nó biếu à? Chỉ có bọn tù mới làm được cái điều đẹp thế!”. “Bác cho em thử tí nhé. Em thèm không chịu được”...

Thế là cái điều cày được chuyển tay nhau. Đàn bà thì sờ mó ngấm ngứa. Đàn ông thì vừa ngấm vừa rít thử một điều. Chỉ vì cái điều cày của lão Chõe mà cả bến lơ mơ trong cơn say.

“Bà cho em hỏi, cái cô Hải lái đò vẫn còn làm ở bến sông này đấy chứ?”. Mặc cho mọi người tập trung vào cái điều cày, lão Chõe sốt ruột hỏi bà chủ quán.

Bà nhìn lão Choẽ rồi nói: “Cô Hải xinh gái hả? Cô ấy lấy chồng mấy tháng nay rồi. Không lái đồ nữa. Bây giờ cô ấy làm ở Đài truyền hình tỉnh rồi bác ạ!”

Lão Choẽ thoáng giật mình: “Thế hả bà. Bà biết chồng cô ấy làm gì không?”. “Kỹ sư điện. Hình như cậu ấy tên là Nguyễn Hùng hay Nguyễn Hùng gì đấy. Giàu lắm. Đầu cả biết làm thơ nữa cơ bác ạ! Thế bác là... là thế nào với cô ấy?”. Lão Choẽ hơi lúng túng: “Tôi... tôi chỉ là... là khách qua đồ thôi bà ạ”. “Ra thế. Cô ấy đi lấy chồng mà cả bên này ngẩn ngơ tiếc đấy bác ạ. Dưng mà, cũng mừng cho cô ta. Chồng muộn một tí nhưng mà được vào cái nơi ấm thân. Bác tính, người như cô ấy mà chèo đò cả đời để mà phí ra ư?”.

Lão Choẽ ngồi thờ người. Tâm trạng lão vui buồn lẫn lộn. Vui vì như ý bà chủ quán nói. Còn buồn thì... không được gặp cô ấy nữa rồi. Biết bao giờ gặp lại người ta nhỉ?

Cái đêm ấy, cái đêm mà Hải đưa lão và ông giáo Đào sang sông giữa chừng hết xăng ấy, lão không sao mà quên được. Lúc ở bãi cát, khi Hải trở lại con đò, đúng kế hoạch, lão và ông giáo được Hải kỷ niệm cho hai cái điều cày của chính họ. “Em, con gái giữ làm gì thứ này. Thôi, hai anh giữ nó, mỗi người một chiếc để nhớ về đêm đi đò đặc biệt này với em”. Hải nói thế và đưa hai cái điều cày cho họ. Lão Choẽ và ông giáo run run cầm chiếc điều cày. Tay lão Choẽ chạm vào bàn tay Hải. Ôi! Bàn tay con gái! Mềm mại và mát rượi. Một luồng điện chạy qua người lão. Lão nhìn vào sát khuôn mặt Hải. Dưới ánh trăng khuya, lão thấy gương mặt Hải rạng ngời, nhất là ánh mắt và nụ cười của nàng, cả hơi thở phả ra của nàng nữa thì cả đời này lão không thể nào quên.

Sang tới bờ bên kia thì đã một giờ sáng. Bến đò vắng tanh. Lúc ấy, cả lão Choẽ và ông giáo Đào mới sực nhớ ra là không có xăng đổ vào máy thì Hải về

thế nào được? Hải cũng lúng túng không kém nhưng cô gạt đi: “Thôi, hai anh cứ về đi. Em khắc tự lo được!”. Ông giáo Đào nói: “Thế sao được. Bỏ thân gái một mình giữa bến vắng này chúng tôi đi sao đành. Bây giờ thế này, ông Choẽ chịu khó chạy bộ quá lên phía dãy quán kia xem chỗ nào họ bán xăng thì gọi cửa phiền họ tí vậy. Nhanh nhanh chân lên ông nhé!”.

Thương Hải thì thương thật nhưng... để ông giáo Đào ở lại với cô ấy thì lão Choẽ ảm ức lắm. Sao cái lão giáo này khôn thế không biết. Đi đâu với lão ấy mình toàn bị phần thiệt. Nhưng chẳng lẽ trước mặt Hải lại bảo tôi không đi ư? Hơn nữa, mình lại trẻ tuổi hơn ông giáo Đào, không lo cái việc xăng dầu ấy có mà mặt mo. Thế là lão Choẽ thư thẩn đi làm nhiệm vụ. Cũng may, hai chục phút sau thì lão Choẽ xách về một can xăng. Ba người chia tay nhau bịn rịn dưới ánh trăng khuya. Mới đó mà đã sáu, bảy tháng rồi. Chẳng biết hai chục phút ở riêng bên Hải, ông giáo Đào có “vấn đề” gì không mà sau đêm ấy về ông giáo sáng tác được bao nhiêu là thơ tình.

- Sang đò các bác ơi!

Mãi nghĩ, con đò từ bờ bên kia sang cập bến tự lúc nào. Lão Choẽ xin lại cái điều cày rồi lững thững xuống đò. Trong lòng lão nặng trĩu một nỗi buồn chưa kịp đặt tên. Sau khi yên vị đầu đày, lão Choẽ tỉ tê hỏi chuyện ông lái đò về Hải. Thì ra, cũng từ một chuyến đò mà tình yêu sét đánh giữa anh kỹ sư điện có khiếu làm thơ Nguyễn Hùng với cựu sinh viên văn Thúy Hải mà họ đã nên vợ nên chồng. Chú ruột của Nguyễn Hùng là lãnh đạo của Đài phát thanh truyền hình tỉnh nên ngay sau đó cô đã được tuyển vào làm ở đài. Thế là Hải đã đi đúng con đường nghiệp văn, nghiệp báo của mình. Hiện cô là phóng viên năng nổ, sắc sảo của đài tỉnh.

Bắt tiếp xe ôm một cuộc nữa thì lão Chõe đến bệnh viện tỉnh. Tất cả mọi thứ ở phố đều choáng ngợp, lạ lẫm. Gặp ai lão cũng chào. Có người gật đầu. Có kẻ ngơ ngác nhìn trước nhìn sau rồi nhìn lão. Có vị khinh khỉnh không biểu hiện thái độ gì. Bỗng dưng lão lên cơn thèm thuốc. Giữa phòng khám đông nghịt những người là người, lão lôi cái điếu cày ra nạp thuốc và bắn. Ổn ào là thế, nhộn nhạo là thế, thế mà tiếng điếu của lão vừa rít lên cả phòng khám bỗng tự nhiên im bật. Trăm con mắt đổ dồn về nơi vừa phát ra tiếng kêu xoe xoe như xé vải, như thốc vào tai ấy. Cánh bảo vệ chạy rình rịch và ngay lập tức họ đã có mặt bên lão Chõe. Lão Chõe điềm nhiên phả khói thuốc quăng những vòng chữ o lên trần bệnh viện.

"Này ông kia! Ông có nhìn thấy tấm biển này không?". Một vị bảo vệ chỉ tay vào cái biển "NO SMOKING" có vẽ hình điếu thuốc lá đang cháy dở bốc khói và cái dấu gạch chéo chữ nhân nói với lão Chõe. Lão Chõe ngơ ngác lắc đầu. Tay bảo vệ nói dần từng tiếng: "Cấm hút thuốc, bố ạ!". "Dưng mà... đây là cấm hút thuốc lá, còn tôi hút thuốc lòn cơ mà?". Lão Chõe cự nự: "Thuốc lòn cũng cấm. Bố không nghe đài nói từ 01-01-2010 Nhà nước cấm hút thuốc ở chỗ đông người à?". "Không! Suốt ngày tôi chần bò trên đồi chẳng nghe gì sất. Thế Nhà nước cấm hút thuốc hả anh?". Lão Chõe ngây ngô. "Phải! Bố cứ như người trên trời rơi xuống vậy!". Tay bảo vệ bực dọc.

"Bác nào là bác Chõe nhỉ?". Chợt có tiếng người rẽ đám đông hỏi lớn. Lão Chõe cầm chiếc điếu cày đứng lên: "Tôi. Tôi đây!". Người vừa hỏi mặc áo vàng đến trước mặt lão Chõe: "Bác là... Chõe bò?". "Vâng. Chõe bò đây! Có việc gì thế hả?". "Mời bác đi theo cháu".

Áo vàng cầm tay lão Chõe dắt đi. "Ấy ấy... Tôi đang giải quyết mà!". Tay bảo vệ

gọi với theo. Áo vàng nói với lão Chõe: "Kệ anh ta. Bác cứ đi theo cháu". Một số người tò mò đi theo hai người. Vừa đi, áo vàng vừa hỏi lão Chõe: "Có phải bác vừa hút thuốc lòn kêu rong róc đấy không?". "Phải! Chỉ vì điếu thuốc ấy mà tay bảo vệ đang định bắt tôi đấy". Lão Chõe vẫn chưa hết bực mình. "Đúng rồi! Có đúng là bác đang đi thăm ông giáo Đào không?". Áo vàng lại hỏi. "Đúng. Tôi đang tìm ông giáo đây. Anh biết chỗ nằm của ông ấy à?".

Áo vàng bô bô: "Thảo nào, đang chuẩn bị trả lời phỏng vấn thì ông giáo nghệt ra khi nghe tiếng điếu cày. Rồi ông ấy kêu lên: "Bạn tôi đấy. Chõe bò đến thăm tôi đấy. Thôi, tôi không phỏng vấn phỏng véo gì nữa đâu. Tôi ra đón ông bạn vàng của tôi đây. Nói đoạn ông ấy đứng dậy loạng choạng suýt ngã. Cháu bảo để cháu ra đón thì ông ấy dặn "cứ theo hướng tiếng điếu cày lúc này mà tìm, thế nào cũng gặp". Y như rằng".

Hai người đến phòng của ông giáo Đào. Bên trong khá đông người. Không kịp chào hỏi ai, lão Chõe lao đến ôm lấy ông giáo Đào. Ông giáo Đào cũng thế gơ hai tay đón lão Chõe. Hai người ôm nhau, vỗ vỗ vào lưng nhau ríu rít. Đầu ông giáo Đào quần kín băng. Phóng viên tranh nhau chĩa ống kính, máy quay vào hai người chụp ảnh, ghi hình. Bất ngờ, chiếc điếu cày từ cặp quần lão Chõe văng ra rơi xuống đất. Cô phóng viên đang cầm sổ tay ghi ghi chép chép vội cúi xuống nhặt chiếc điếu cày. Cô ngẩng ngó khá kỹ chiếc điếu và nhìn chăm chăm vào ông bệnh nhân cùng vị khách mới đến.

"Anh Chõe! Phải anh Chõe không?". Cô vỗ vỗ vào vai ông khách. Lão Chõe quay lại và trố mắt lên: "Hải. Cô Hải! Sao cô lại ở đây?".

Mọi người trong căn phòng đều ngơ ngàng. Bấy giờ ông giáo Đào mới lên

tiếng: “Đúng là em thật rồi! Thảo nào tôi cứ ngờ ngờ. Nhưng mà em lái đò ở bến sông cơ mà?”. “Không. Em nghỉ già nửa năm nay rồi. Bây giờ em là phóng viên Đài truyền hình tỉnh anh ạ! Anh bằng bố kín mít thế kia làm em chẳng nhận ra nữa”. Hải hồn nhiên.

“Tôi biết rồi. Ban nãy qua đò tôi đã nghe hết chuyện về em rồi. Chúc mừng em!”. Lão Chõe thân tình vui ra mặt. “Lúc cái điều cày rơi ra em đã ngờ ngờ. Thế còn cái điều của anh giáo Đào đâu?”, Hải sốt sắng hỏi.

“Bị vỡ mất rồi cô phóng viên ạ”. Tiếng một ông già đứng cạnh ông giáo cất lên. Hải ngược lên: “Cụ là...”. “Vâng, tôi là Phưởng, bố của hai thằng mất dạy tranh cướp đánh nhau vì đất đây. May hôm đó có ông giáo không thì chúng nó giết nhau”.

Cụ Phưởng kể lại toàn bộ sự việc xô xát hôm đó. Lúc thằng Phạo và thằng Phềng lao vào đánh nhau, cụ Phưởng lọ mọ ra can ngăn, không ngờ chúng hăng tiết vọt lên choảng nhau qua cả mặt bố. Ông giáo đang ngồi hút thuốc lào ở nhà nghe thấy tiếng kêu chạy vội sang. Thấy vậy, ông giáo xông tới gạt hai đứa ra, gỡ lấy cụ Phưởng. Không ngờ cả hai thằng quay sang đánh ông giáo. Ông giáo Đào giơ chiếc điều cày lên chống đỡ bị chúng vụt vào đầu, vỡ tan cái điều. Cũng may, nhờ cái điều không thì chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra với ông giáo. Vừa lúc mọi người kéo đến trối hai đứa bắt hiểu lại.

“Cháu cảm ơn cụ. Thế mà cháu hỏi thế nào ông giáo cũng không nói”. Hải nói với cụ Phưởng. Cụ Phưởng xúc động: “Phải cảm ơn ông giáo đây này, cháu ạ”.

Ông giáo Đào rọ roay trên giường bệnh: “Khổ quá. Có đáng gì đâu mà cảm ơn, phỏng vấn. Tôi cũng như bao người

khác gặp chuyện bất bình thì can ngăn thôi mà. Thôi, xin phép mọi người cho tôi hút điều thuốc lào nhé. Thèm quá”.

Vị bác sỹ và mấy cô hộ lý tròn mắt nhìn nhau. Biết ý, lão Chõe nài nỉ: “Các vị thông cảm. Tôi và ông ấy khoản này nó ngấm vào máu rồi. Không có nó người yếu đi đấy. Cho ông ấy hút một điều thôi. Nhá!”.

Vị bác sỹ khẽ mỉm cười. Lão Chõe nạp thuốc, châm lửa đưa điều cho ông giáo. Ông giáo cầm chiếc điều xúc động run run. Rồi như lên đồng, ông giáo rút liền hai điều. Tiếp đó, không chịu được và cũng để động viên bạn, lão Chõe tự bồi cho mình thêm hai điều nữa. Tiếng điều cày xoe xoe, rong róc nổi vào nhau nghe liên hồi kỳ trận. Cả căn phòng rạo rức, lâng lâng. Ông giáo ngấm nhìn Hải. Đôi mắt ông ánh lên cái nhìn thật tha thiết, băng khuâng. Hải nhìn hai người, cười hóm hỉnh.

“Hải, em có nghe tôi đọc thơ không?”. Bất ngờ ông giáo hỏi. Hải luống cuống suýt đánh rơi cuốn sổ. “Có. Anh đọc đi. Anh đọc lại bài “Đưa em sang sông” đi. Em đang muốn nghe anh đọc đây!”.

Lão Chõe vỗ vỗ tay vào ống điều sốt sắng: “Đúng đấy. Ông đọc đi. Đọc xong, tôi cũng đọc”.

Mọi người trong phòng xúm lại vây quanh lấy ba người. Thấy lạ vì tiếng điều cày, vì cái không khí của phòng bệnh nhân đặc biệt, nhiều người cũng vòng trong vòng ngoài quây kín trước cửa để nghe cổ ngó vào xem. Cánh phóng viên thì nhau chĩa ca-mê-ra, giơ cao máy ảnh để tác nghiệp. Chưa bao giờ bệnh viện lại có không khí thi ca đặc biệt như thế này.

Ngoài kia, hình như mùa xuân và Tết ta đang về.

Đ.X.T

GIANG CHÂU

Lăng Bác

Cây của cả trăm miền
Xanh tươi quanh lăng Bác
Trắng hoa ban Điện Biên
Xanh cao chò Đất Tổ

Rực mai vàng Nam Bộ
Những bóng đa Tân Trào
Lăng Bác ở trên cao
Lung linh ngàn vân đá

Hoa bách hồng sắc lạ
Cắm thạch ánh như mây
Còn thơm nức hương cây
Cắm lại vùng Nam Bộ

Thợ kỳ công ghép gỗ
Dịu êm phòng Bác nằm
Đến quảng trường viếng thăm
Bâng khuâng như vẫn thấy

Trên lễ đài Bác vẫy
Giọng Bác ấm lòng người
Lồng lộng một vòm trời
Sau mái đầu tóc bạc

Lòng ai cũng khao khát
Một phút giây bên Người
Sao ta chẳng muốn rời
Trong dòng người viếng Bác.

G.C

NGUYỄN HƯNG HẢI

Cùng Bác Hồ đi tuần tra

Bác mặc áo hải quân
Đi tuần tra trên biển
Tấm ảnh là kỷ niệm
Tôi mang theo cả đời

Được chụp ảnh với Người
Ở giữa nơi biển cả
Với những người thủy thủ
Còn có gì vui hơn

Quên sao được bữa cơm
Không cộng rau, con cá
Ăn cần Người nhắc nhở
Các chú nuôi được gà?

Cùng Bác đi tuần tra
Mổ con gà đãi Bác
Người không ăn, chỉ gấp
Chia đều cho chúng tôi

Bác bảo giữa trùng khơi
Biển thiếu gì tôm cá
Chỉ cần khay đất nhỏ
Là trên tàu có rau

Có lưới chài, lưới câu
Bữa ăn không đạm bạc
Mổ con gà đãi Bác
Còn đâu mơ đàn gà?

Chúng tôi ngớ cả ra
Khi nghe Người nhắc vậy
Và bữa cơm hôm ấy
Mãi còn theo con tàu

Có cá và có rau
Thêm con gà đẻ trứng
Không còn lo bão sóng
Dù có đi dài ngày

Đang ở đâu hôm nay
Ơi những người thủy thủ
Từ bữa cơm hôm đó
Như có thêm la bàn...

N.H.H

BÙI VĂN PHẨM

Hào quang sáng tỏ

Nhớ năm xưa từ bến Nhà Rồng
Con sóng nào tiễn anh Ba đi tìm chân lý?
Lặng yên phút giây con sóng vỗ mạn tàu
Đau đáu nhìn về quê hương, mắt rưng rưng ngấn lệ
Liệu con tàu có hiểu nỗi nỗi thương đau?

30 năm Bác đi khắp năm châu (1911 - 1941)
Đến nước Nga, Bác tìm ra chân lý
“Luận cương Lê Nin” phải đấu tranh bên bí
Chống mọi bất công, bắt bớ, tù đày
Phải liên hiệp tay nắm tay đoàn kết
Vô sản - công nông - hô vang “diệt phát xít”
Bình đẳng - Dân quyền - Độc lập - Tự do

Chầm chậm bước chân bên cái nắng Thủ đô
Trời Ba Đình hôm nay lộng gió
Bác nằm kia như hào quang sáng tỏ
Cả cuộc đời đã hiến trọn cho dân...

B.V.P

NGUYỄN KHẮC BÌNH

Lên Điện Biên

Lần theo câu hát tiếng hò
Gánh gồng hỏa tuyến xe thô dân công
Những người vai sắt chân đồng
Chèn lưng kéo pháo lên công đồn thù
Cò Nòi rầm rập quân đi
Pa Đin đèo thẳm bốn bề đạn bom
Ngược dòng lịch sử về nguồn
Tháng Năm theo dấu con đường cha anh
Bâng khuâng Hồng Cúm Mường Thanh
Bên dòng Nậm Rốm khúc hành quân xưa
Hoa ban khoe sắc gọi mùa
Chiến trường ngày ấy như vừa qua thôi
Các anh các chị đâu rồi
Bảy mươi năm trước tiếng cười còn đây
Máu xương hòa trộn đất này
Trên đồi A1 cỏ cây tuổi ngàn
Đã thành hoa đỏ sử vàng
Đã vào câu hát ngân vang điệu xòe
Tượng đài chiến thắng khắc ghi
Trong lòng lũ khách ngày về Điện Biên.

N.K.B

Giấc sen

Truyện ngắn của LÊ HÀ NGÂN

1 Nhà bà cụ Tứ bữa nay có khách. Khách xuống từ trên chiếc xe hơi ●sang trọng đậu ngay đầu cổng. Lĩnh kính một hồi thì giá vẽ cùng ba lô vải dù đậm chất lính bụi bặm cũng được đặt xuống bên thềm. Bà cụ hấp háy đôi mắt ngạc nhiên lên tiếng:

- Bác tìm ai thế? Có việc gì vậy?

Người đàn ông nhắc kính đen lộ ánh mắt to phảng phất nỗi buồn, miệng sang rộng nở cười trên cặp môi đỏ tươi lễ phép:

- Thưa cụ cháu là họa sĩ ở xa tới, nghe nói cụ ở một mình nhà lại rộng và thanh tĩnh xin cụ có thể cho cháu thuê một vài phòng làm xưởng vẽ được không ạ?

Ngần ngại nhìn khắp lượt người khách, thấy khách hiền lành lịch lãm, bà khẽ khàng gật đầu.

- Chả nói giấu gì bác, nhà tôi heo hút sơ sài cũng neo đơn chỉ có một mình, thi thoảng có đứa cháu họ chạy sang giúp đỡ. Bác có cần gì thì để tôi gọi cháu cho bác tiện sai bảo.

Họa sĩ mừng rỡ rít cảm ơn. Chiếc xe hơi sang trọng lại quay đầu, để lại giá vẽ và họa sĩ bên thềm nắng lưng lưng. Họa sĩ được cụ Tứ xếp ngay trên căn nhà ba gian cổ có hoành phi câu đối đã ngả màu thời gian. Cây đàn đáy treo nghiêm ngặt trên vách gỗ khiến họa sĩ ngỡ ngàng như lạc vào chốn gia phong. Vòng tay xin phép, họa sĩ cất tiếng thưa:

- Xin cho con hỏi chẳng hay cây đàn treo trên giá kia chắc là của...

Tiếng thở dài loang trong gió thu, ẩm nước mắt:

- Vâng. Cây đàn này là của ông nhà tôi. Ông ấy đã ra đi khi tôi còn xuân trẻ... biến biệt âm dương cách trở mấy chục xuân rồi.

Họa sĩ rút ba cây nhang châm lửa thắp lên bát hương, rồi chắp tay vái lạy thành kính. Bát hương trên bàn thờ bùng cháy. Như nhập đồng họa sĩ với cây đàn đáy trên giá, gạt sơ lớp màng nhện bám thành đàn rồi so dây nắn phím, như một



Minh họa: BÀ ĐẠO

nghệ nhân thuần thực khiến lão bà cũng phải ngỡ ngàng nhìn theo. Giai âm cất lên như nước reo, suối chảy:

*“Đưa người ta không đưa sang sông
Sao có tiếng sóng ở trong lòng
Bóng chiều không thắm không vàng vọt
Sao đầy hoàng hôn trong mắt trong”.*

“Tổng biệt hành” của Thâm Tâm nghẹn ngào trong tiếng ngâm nga da diết của họa sĩ. Lão bà ngỡ ngàng đưa tay gạt nước mắt. Trời ơi đã lâu lắm rồi cây đàn đáy này có ai động vào đâu, cần đàn đã đen bóng, bầu đàn bọc da hổ mốc trắng giờ lại rung lên những xuyên xao đứt đoạn lòng người ca nương. Hoài niệm xưa ập òa đứt nối lòng bà. Bà bất giác thở dài, nước mắt của người già rơi làm họa sĩ bối rối:

- Cháu xin lỗi đã mạo phạm tới cây đàn, khiến làm buồn lòng bà. Xin bà thứ lỗi cho cháu.

Bối rối, họa sĩ vội treo đàn vào vách trong cái xua tay nghẹn ngào của chủ nhà.

Nhìn ra khu vườn cụ Tứ trồng hoa, họa sĩ lại thần thờ thấy đàn bướm trắng chập chờn trên những cánh hoa e ấp.

2. Phố huyện thiu buồn như một người đàn ông ngái ngủ bỗng choàng dậy khi thấy một gã họa sĩ đẹp trai từ kinh kỳ đến thuê phòng mở xưởng vẽ. Nói là xưởng nhưng thực ra họa sĩ lang thang suốt ngày nơi đầm sen cuối làng, ngơ ngẩn ngẩn nhìn những búp hồng e ấp tựa mình trên mặt nước. Họa sĩ trầm tư say đắm bên từng khắc hoa. Ánh mắt kiêu bạc chợt thần thờ nhìn theo cánh chim thiên di trên bầu trời thăm thẳm. Đôi cánh tay anh chợt vẫy vẫy chấp chới mơ hồ như cánh bướm sắp bay lên. Lũ trẻ chăn trâu từ xa nhìn thấy người đàn ông, ngồi bên bờ đầm thăm thì cùng sen thì chúng lặng lẽ đứng xem rồi bảo nhau: Lão ấy bị làm sao ấy chúng mày ạ?

Mê mãi suốt một mùa sen, cánh hồng rực rỡ kiêu sa cũng tàn lụi vì gió heo may về. Đầm sen chỉ còn trơ trụi cọng sen già gãy úa xào xạc gió lạnh. Người ta chỉ không thấy bóng họa sĩ vật vờ bên bờ đầm những lúc giông bão mà thôi. Vài người hiểu kỳ nơi phố huyện mỗi khi nhìn thấy bóng họa sĩ lại chỉ trỏ với nhau như thấy một người điên.

Chiều nay, phất phơ dưới đầm nước bạc, có con bói cá biếc xanh cứ lượn lờ trước khóm sen còn sót lại. Bông bạch liên hàm tiếu đang run rẩy trong giá buốt. Con bói cá bay lên rồi lại hạ xuống, nghiêng nghiêng cái mỏ chạm khẽ vào cánh hoa. Sen trắng rừng mình trước ánh nhìn thẳng thốt của họa sĩ. Như có người xui khiến, anh nhẹ tay búng cả gốc sen trắng nở muộn, kéo chiếc khăn quàng trên cổ xuống chùm lấy gốc sen nâng niu rời khỏi bờ đầm. Con bói cá chọt gào lên thê thiết rồi cứ thế xòe cánh bay theo khóm sen trên tay họa sĩ. Chỉ khi khóm sen được họa sĩ cẩn trọng đặt vào chiếc ang sứ nhỏ xinh cuối phòng thì con bói cá mới lặng lẽ bay vụt khỏi căn nhà cổ lợp ngói âm dương.

Đêm ấy, căn phòng của họa sĩ sáng đèn suốt thâu canh. Bao bức tranh sen cứ lặng lẽ ra đời. Bạch liên e ấp trong gió sớm dưới bàn tay tài hoa đã hiện lên tinh khôi rạng ngời trên nền giấy dó. Hồng liên rực thắm như mỹ nữ trắng tròn đang mơ màng tỏa sáng dưới đôi bàn tay gầy trắng xanh thanh tú của họa sĩ. Lá sen ngọc thạch thấp thoáng mặt đầm hiện lên trong tranh. Búp sen non mơn, mơ màng trong giấc điệp cứ hiện lên ấp iu quấn quýt như tình lang. Thật kỳ lạ bông sen trắng trong ang gốm trên bàn trà lúc nào cũng tươi tắn nơi phòng vẽ. Cả những khi ngoài trời rét buốt, họa sĩ phải khoác chiếc áo dạ thật dày, cho tay bút khỏi run. Nhưng sen trong phòng vẫn không tàn úa. Nhìn hoa như nhovn cười

với mình, lòng họa sĩ lại tràn ngập hân hoan. Đêm bỗng lên da diết bóng mỹ nhân như từ cánh sen bước ra. Gió đông lạnh khiến họa sĩ rung mình thiếp đi giữa hương sen ngào ngạt.

Tay lựa mềm ngan ngát hương thơm thoảng mùi đầm nước quen thuộc, gần gũi ấm nồng mời gọi. Bàn tay mỹ nữ nâng đầu họa sĩ đặt vào cánh tay ngọc ngà của mình. Họa sĩ rung mình ôm chặt nàng trong vòng tay rồi chìm vào hoan ca. Tiếng thở thê... Minh ơi... Mơ hồ đắm sương khói quấn quýt lả lơi, âu yếm thoát tục đến tận cùng. Người ngọc ấm nồng dịu dàng, đôi gò bồng đảo phập phồng như cánh sen lả đi trong cánh tay chàng. Chàng ghì chặt lấy ngấu nghiêng nàng mới sợ hãi ứa lệ:

- Em xin mình hãy thương hoa tiếc ngọc. Em yếu đuối non nớt xin mình hãy nâng niu em kéo khoảnh khắc hoan ca này sẽ vĩnh viễn không còn nữa.

Lời van xin nhẹ như gió yêu khiến họa sĩ rung động, đưa bàn tay gạt những giọt nước mắt trên má nàng. Nàng lại nhẹ nhàng vùi đầu vào vòng tay ấp yêu của họa sĩ. Đêm mơ hồ quánh ngọt nồng nàn cung bậc ái tình. Đêm ngát sen trong vòng tay kẻ tài hoa. Tiếng gà gáy gọi vẳng dương cũng là lúc cánh tay họa sĩ lỏng dần, bóng mỹ nhân chỉ còn là sương khói.

Họa sĩ thiếp đi mê mết đầu gục xuống bàn, nhưng khuôn mặt vẫn chìm đắm trong hạnh phúc hoan lạc.

Tiếng chổi quét lá xạc xào của bà cụ Tứ ngoài sân khiến chàng choàng tỉnh. Chàng bắt gặp khóm bạch liên trong ang sứ như kém tươi hơn mọi ngày. Có chút gì bồn chồn, lo lắng, chàng chạy ra bể nước mưa của chủ nhà vục lấy một gáo đầy tưới nhẹ xuống gốc sen. Đôi bàn tay vuốt nhẹ lên cánh sen, rồi chẳng hiểu thế nào chàng bỗng ghé vào bông bạch liên thăm thì:

- Minh ơi...

Tiếng gọi da diết âu yếm. Đóa bạch liên rung mình. Trưa hôm ấy họa sĩ vui đầu vào tranh không còn có cảm giác thích ra đầm sen tàn như mọi khi nữa. Lúc ngẩng lên trời đã chuyển sang chiều. Ngạc nhiên thấy khóm bạch liên tươi rói nhuộm sắc đẹp lạ lùng như chưa bao giờ tươi mới như thế. Lòng họa sĩ tràn ngập âm thanh ánh sáng. Niềm vui ủa đây khiến chàng huyết sáo một bản tình ca Nga vui nhộn.

3. Chiếc xe hơi sang trọng lại quay lại phòng tranh của họa sĩ. Thiếu phụ đài các bước xuống. Cặp kính đen ôm lấy khuôn mặt sắc sảo, cặp môi đỏ như miếng tiết, chiếc váy đen bó lấy thân hình khêu gợi, mỗi bước đi nhún nhảy theo nhịp giầy cao gót khua trên sân gạch. Bước vào phòng vẽ, chiếc kính đen được tháo ra. Đôi mày xăm sắc lạnh, quảng mắt tô xanh nhú lại khi nhìn những bức tranh sen trong phòng. Có chút gì u uẩn, giận hờn được toát ra từ giọng nói khàn khàn dỗi hờn mà đầy quyền uy:

- Vẫn chỉ là tranh sen thôi ư? Trong bao sắc hương bao đề tài anh cứ chọn mãi những bức sen tàn khổ hạnh ư? Anh không vẽ những gì tươi mới cho em sao? Anh cứ lặng thầm đeo đuổi mãi giấc mơ bướm trắng về nơi thôn dã này ư? Sen thì có gì cao quý mà anh si mê để em tàn tạ giữa chợ đời tanh tưởi này? Anh có biết là em chờ anh bao lâu rồi không? Em chờ đợi một lễ cưới, em cần tình yêu của anh. Sao anh tàn nhẫn lảng tránh em hết lần này sang lần khác. Em sắp biến thành một bà già rồi anh biết không?

Than vãn một hồi mà không thấy họa sĩ đáp lại, thiếu phụ bực mình lại gần ang sen trắng. Nàng hần học nhìn đóa sen óng nuột tỏa hương thanh khiết khắp căn phòng, hét to:

- Suốt ngày sen... Sen là yêu tinh hay sao mà bỏ bùa anh thế này? Mẹ em đã

cho chúng mình một biệt thự để anh mở phòng tranh, em sẽ hầu hạ anh như một ông hoàng. Sao anh cứ từ chối em? Ngày thì sen này...

Không kìm hãm được sự tức giận, thiếu phụ bưng ngay ang bạch liên trên bàn giáng mạnh xuống nền gạch. Chậu hoa vỡ tan. Tàn nhúm hơn nàng còn đưa mũi giầy cao gót đập nát bét bông sen trắng đang run rẩy trên nền nhà.

Họa sĩ chết lặng không kịp phản ứng thì gót giầy cao nhọn đã chạy qua sân gạch cùng tiếng xe hơi gầm lên đi mất hút để lại vệt khói mờ xa loang trên ngõ nhỏ.

Gió lạnh ủa về, con bói cá xanh biếc ở đâu xuất hiện, bay vút vào nhà liệng trên chậu sen vừa bị giẫm đạp. Bói cá gào lên thảm thiết. Họa sĩ gục xuống như hóa đá, tay run rẩy nâng cánh sen trắng nhàu nát. Đất trời sụp đổ, sấm chớp gào lên dữ dội. Trời tối đen như mực, mưa gió ào ào như vũ bão giáng xuống. Đầu bỗng đau nhức, họa sĩ cố lê tới giường nằm thiếp đi. Trong bão giông mịt mù trời nước có một bông sen trắng tàn dập lênh đênh bị nước cuốn trôi đi. Họa sĩ đuổi theo chơi với giữa biển nước, đưa tay muốn níu lấy bông sen trắng lại. Nhưng nước như cánh tay bạch tuộc rung rợn cứ xoắn lấy bông sen và cuốn theo. Nhìn theo cánh sen trắng chơi với, họa sĩ òa khóc tuyệt vọng. Thoắt cái, như có một lực giữ vô hình, từ bông sen trắng tỏa ra khói sương mờ ảo, một người con gái áo trắng mặt đẹp như ngọc, nước mắt đầm đìa chấp tay vái lạy họa sĩ:

- Đa tạ tình chàng, thiếp là bông sen tu luyện thành tinh, nhưng nghiệp chướng của thiếp còn quá nặng nề, không cưỡng được lòng yêu sen của chàng nên đêm đêm thiếp đã làm vợ chàng. Minh ơi! Nếu thương em thì mình buông em ra cho em thành quả phúc. Xin mình đừng níu kéo em nữa. Em bị người đời vò xé giẫm đạp thế đủ rồi mình! Mình hãy về với bức

tranh sen còn dang dở của mình đi. Nếu có duyên ta gặp nhau ở kiếp sau. Cuộc đời này cũng chỉ là sương khói mà thôi.

Nói đoạn, người con gái biến mất chỉ còn lại một làn hương ngào ngạt. Họa sĩ giật mình tỉnh giấc, thấy toàn thân nóng ran, tim đập dồn dập đau thắt, nước mắt còn đầm trên gò má. Nhìn đồng hồ mới hơn chín giờ tối, anh lặng lẽ nhặt bông sen rũ ấp vào ngực.

Bà cụ Tứ ngạc nhiên vì đã hơn một tuần họa sĩ cứ ngồi bất động nhìn đàn bướm trắng chập chờn trên vườn cải nhà bà, hỏi gì cũng không thấy người khách thuê phòng trả lời. Họa sĩ như cái xác không hồn.

Một ngày... hai ngày... rồi ba ngày và nhiều ngày nữa căn phòng của họa sĩ vẫn khép hờ nhưng không thấy bóng dáng chàng trở lại. Chàng đã bỏ ra đi vào một chiều hoang lạnh, cái bóng mảnh liêu xiêu nơi đầm sen tàn cuối làng rồi mất hút vào sương khói.

Chủ nhà đợi hoài chẳng thấy họa sĩ quay lại. Nỗi buồn lại ngập tràn lòng bà. Đêm khuya chuối tròng hạt trên tay người ca nương ngày xưa lại mỗi mồn lần mãi tới canh khuya cùng lời kinh cầu bình an cho kẻ thuê nhà của bà đừng gặp điều bất hạnh.

Chiếc xe hơi sang trọng từ kinh kỳ quay lại. Người đàn bà môi đỏ như miến tiết và gót giày quyền uy lại xuất hiện nhưng lần này kèm theo một thiếu nữ xinh đẹp thanh thoát trong chiếc đầm màu trắng. Ai nhìn nàng cũng ngỡ ngàng như gặp bông bạch liên trắng giữa đầm. Cánh cửa phòng tranh bao ngày khép hờ giờ được mở rộng ra. Gió đông lạnh buốt ùa vào căn phòng làm bụi tranh bay lá tả. Nhưng kỳ lạ thay tranh sen treo trên tường dường như động dậy và hương sen tỏa ra ngào ngạt từ những bức tranh. Thiếu nữ mặc đầm trắng xúc động mắt

rơm rớm khi nhìn thấy bức tranh tự họa của chủ nhân trên giá vẽ. Có cảm giác bức chân dung như vừa mới vẽ xong. Màu mực còn tươi trên tấm toan. Khuôn mặt như quen như lạ nhìn thiếu nữ đầu đầu xót xa. Ánh mắt của họa sĩ trong bức tranh như đọc được tất cả tâm tư của người đối diện. Một nỗi buồn ập ào trong lòng nàng chột dâng lên như chiều biển động. Nàng nhớ cánh rừng phong đỏ thắm nơi xứ người đã quấn chân nàng mê mải vẽ những giấc mơ không có thật. Nàng xa xứ bao năm như một cuộc trốn chạy vì đã trót đa mang một bóng hình và những tranh sen tàn khổ hạnh.

Hương sen vẫn ngát thơm tỏa ra từ bức tranh. Căn phòng bừng sáng hương sắc. Gót giày sắc lạnh bước vào căn phòng. Thiếu phụ thở dài nhìn phòng tranh và tấm chân dung, nét đau khổ dường như bị đè nén mà cuộc bán đấu giá tranh lại được lập trình trong đầu nàng.

Tranh của họa sĩ nhanh chóng được gom lại cùng bức tự họa cũng được phủ trên lụa bạch và vận chuyển hết về Hà Nội. Thiếu phụ làm nhanh thoăn thoắt, bàn tay quen đếm tiền giờ hối hả trong việc thu tranh. Bà cụ Tứ gạt nước mắt thở dài. Nhìn theo chiếc xe hơi đem những bức tranh sen về nơi phố thị. Căn phòng mênh mang hương sen vẫn phảng phất đâu đây. Gió đông toang hoác phòng tranh hoang vắng như một nỗi niềm thân yêu vừa rời xa khỏi nơi này.

Cuộc bán đấu giá tranh ở Galaxy Hồng Ngọc diễn ra một cách nhanh chóng. Người trong giới mỹ thuật đến xem tranh rất đông. Các chủ buôn tranh cũng lũ lượt kéo đến. Những bức tranh sen tàn cả phê giấy dó treo trong phòng vẫn lặng lẽ tỏa hương. Người ta tranh nhau mua những bức tranh đó giá phát khởi điểm đã đẩy lên rất cao. Ai cũng mừng ra mặt vì mua được tranh sen của họa sĩ danh tiếng. Bức chân dung chủ nhân của những bức

tranh sen được bày nghiêm ngặt nơi trang trọng nhất trong phòng tranh. Rất nhiều người muốn mua bức tranh tự họa đó, nhưng chẳng hiểu sao khi nhìn bức chân dung tự họa họ lại lặng lẽ lùi xa. Có cái gì đó như điều cốt trong ánh mắt của họa sĩ. Kể tới xem tranh như bị bóc trần những xấu xa tị hiềm tanh tưởi được phơi bày. Cảm giác con người và phần hồn của kẻ xem tranh hiện nguyên hình. Họ lặng lẽ giật lùi quay ra khỏi phòng tranh mà chẳng ai nói với ai câu nào. Gã chủ buôn tranh tướng ngũ đoản béo thấp, cổ đeo xích vàng nặng trĩu, chiếc nhẫn cần viên kim cương khá to lóng lánh trên tay y. Người ngoài nhìn vào thấy y giống như một tên khoe của hợm hĩnh chứ không thể xếp y vào giới hội họa đẳng cấp được. Bà chủ Hồng Ngọc xun xoe quanh y với lời chào ngọt như mật:

- Cơn gió lành nào đưa anh tới đây thế? Thật hân hạnh cho phòng tranh của em quá! Mời anh xem tranh và đấu giá cho vui ạ!

Y mím miệng gườm gườm nhìn bà chủ tranh, rồi tiến lại gần bức chân dung tự họa. Con mắt ti hí của y ngược nhìn bức chân dung, bỗng y lạnh xương sống thối lui ba bước rồi lẩm bẩm:

- Ma hiện hình hay sao?

Ánh mắt điều cốt và sắc lạnh của họa sĩ như móc hết tâm can y, vạch trần cái gian manh lừa đảo của y trong vụ áp phe tuần trước. Gã béo rời phòng tranh, không dám quay đầu lại.

Trời bắt đầu tối dần, khách tới xem tranh cũng lũ lượt ra về. Tranh sen cũng đã bán hết mọi bức. Thiếu phụ Hồng Ngọc nhìn bức tự họa rồi nói với cô gái đã đi cùng nàng hôm trước vẫn còn bàng hoàng đứng xa lặng ngắm bức tranh:

- Cô mua bức chân dung này đi! Tôi để rẻ cho cô đấy. Cô muốn trả bao nhiêu cũng được.

Như một sức mạnh vô hình thúc đẩy. Thiếu nữ mở ví đặt hết mọi đồng tiền vào tay Hồng Ngọc rồi lặng lẽ lấy lụa trắng bao lấy bức chân dung ôm ra xe đem về nhà.

Bức chân dung họa sĩ được thiếu nữ âu yếm đặt ngay trong phòng khách ngôi biệt thự mới trùng tu đẹp lộng lẫy. Nàng nhìn tấm chân dung thật triu mến ghen ngào. Đôi mắt của người trong ảnh dịu dàng tràn ngập yêu thương. Hồng lập thấp lên, hương sen ở đâu bỗng ủa về. Trăng mùa đông rợn lạnh lùa qua khung cửa sổ. Tấm khăn ren trắng vắt qua bờ vai thanh nữ như ảo não hơn. Ánh nến chập chờn hư ảo. Thiếu nữ đắm đuối nhìn người mình thầm yêu trộm nhớ rồi ôm mặt òa khóc. Nàng lảo đảo bước về phòng ngủ nằm vật ra gối. Cảm giác như không còn hơi sức nào cả. Hương sen ngát đậm dịu nàng vào giấc ngủ mộng mị.

Sáng hôm sau khi những tia nắng reo vui trên khóm hồng ngoài ban công thì thiếu nữ mới choàng tỉnh. Nàng vội vàng ra phòng khách vì muốn ngắm nhìn bức chân dung họa sĩ. Nhưng ô kìa bức tranh biến mất, mà ngay dưới nơi treo bức tranh chỉ có một lớp bụi mờ. Trên nền bụi là một cánh sen đỏ thắm như màu máu.

Căn phòng tràn ngập hương sen. Nàng sợ hãi đẩy rộng cánh cửa. Gió đông ủa vào lớp bụi và cánh sen vụt biến mất. Chỉ còn căn phòng ngập tràn hương sen và người con gái áo trắng thẫn thờ trước một niềm yêu trân quý đang bay lên.

Mười năm sau... Người ta đồn rằng nơi xứ biển xa lắc lại xuất hiện những bức tranh sen tuyệt bút của một họa sĩ già có khuôn mặt đẹp. Và bao kẻ hiểu kỳ lại tìm đến mua tranh. Nhưng chỉ gặp cái xua tay và lắc đầu của chủ nhân... Vì những bức tranh sen ấy chỉ tỏa hương trước người ngắm tranh có tâm hồn thanh khiết.

L.H.N

Đám tang không có đôi đô tùy

LƯƠNG MAI

Cánh cửa hậu chiếc xe tang vừa đóng đánh “zuỳnh”, xe đã lao vút theo xe ca chở mười người cuốn khăn tang đưa tiễn đang tự do tiến trước. Nhúm người còn lại đứng ngơ ngác nhìn nhau... Không một lời cảm tạ từ người đại diện tang chủ với người đưa tiễn vong về nơi an nghỉ cuối cùng. Ba bà già, nháy nhau, lẩm bẩm điều gì không ai nghe được, lủi thủi vác phước ra về... Tịnh không có ai ngoài ba bà ấy và mấy người dân gọi là đại diện của khu hành chính nơi vong thường trú tới dự lễ truy điệu. Mấy người trẻ, già xộc xệch khăn tang hấp hoải chạy vào nhà dọn dẹp. Không một người nhà tang chủ có lời mời mọi người đang rải rác ngoài đường vào nhà trầu nước. Coi như mọi việc đã hoàn tất tốt đẹp... Lác đác người còn lại ngơ ngác nhìn nhau, nhếch mép, rì rầm, lắc đầu nguầy nguậy, phút chốc cũng rút khỏi hiện trường. Trưởng phố, trưởng ban Mặt trận và mấy ông bà già, vài người trung niên nơi diễn ra lễ tang mời nài nỉ từ đêm qua, sáng nay cả nể đến dự lễ truy điệu, còn nán lại. Vì

thực tình, chưa người khu phố này chưa biết mặt cụ, ngoài bức ảnh chân dung cụ được trưng lên trước ban thờ từ sáng qua. Đồng nghĩa với việc cụ đến tạm trú ở khu phố này mới hơn một ngày đêm sau khi cụ tắt thở từ Bệnh viện Bạch Mai - Hà Nội về thẳng đây. Xem ra, người của cả hai khu phố dự lễ truy điệu và đưa tiễn vong về nơi an nghỉ cuối cùng đếm đầu ngón tay chỉ khoảng hơn chục xen lẫn vào đám con cháu trắng toát khăn tang, chỉ kín được nửa cái sân. Sân bãi tanh bành, vì vừa phải dẹp đường cho đám con cháu khiêng quan ra xe. Sau lời điệu văn công phu thống thiết và không thiếu lời hùng hồn, ngợi ca của trưởng phố sở tại, nơi cư trú của trai trưởng người khuất. Mà nốt nhấn quan trọng người đọc bài Điếu cố ý tỏ vẻ sầu não, dần giọng đến khản cổ: - Than ôi! Cụ “ra đi” để lại bao thương sầu nhưng nhớ với mọi người. Thế là... từ nay, các cháu chắt vắng bóng một người ông, người cụ nhân từ, triu mến. Các con mất một người cha trụ cột giàu bản lĩnh, thương yêu. Bà H không còn một người

bạn đời nghĩa tình trong sớm hôm. Khu phố chúng ta từ nay thiếu vắng một công dân, một cán bộ gương mẫu, nhân ái, hết lòng vì cộng đồng... Than ôi! Con tạo sao quá đa đoan! Âm dương đôi ngả, li biệt đau thương!... Đôi ba người phố sở tại sụt sùi rút khăn lau nước mắt... Mấy bà lão cầm phướn phố bên đánh ánh mắt sang nhau, vẻ ngơ ngác... Ai đó đã nhìn thấy cái bữu môi trên khuôn mặt một ông lão hàng xóm của vong... Theo như báo cáo của anh con trưởng, nơi phố X cụ vong thường trú có hai đám trùng tang. Nên xin đưa sang phố Y này làm tang bố... Nhưng theo mấy vãi vác phướn và nhóm người phố bên ấy sang dự truy điệu, thì hàng chục năm qua, từ ngày về hưu ở đất ấy hai ông bà chưa hỏi han ai... Con cháu những ngày tháng về thăm bố mẹ cũng chả biết đến ai... Vả lại, sau ngày nghỉ hưu, khu biệt thự kín cổng cao tường của ông bà ít xóm giềng, người phố qua lại, còn vì nhà ông bà kín cổng cao tường, lại nuôi cả đàn chó dữ... Chợ búa, giao tiếp với bên ngoài, kể cả đóng góp với xã hội, hội họp chủ yếu là người bà con giúp việc. Bà thì già yếu, kém mắt, sống nơi đất khách quê người xa lạ. Ông thì bạn bè từ thuở sinh viên, hầu hết định cư thủ đô, nơi ông thường xuyên giao du, chén thù, chén tạc... Thành thử, nơi ông thường trú chỉ là nơi tạm trú, ít bạn tâm giao. Chả biết gia đình vong có đặt vấn đề nhờ phố ấy đứng ra giúp làm tang lễ hay có nhờ vả gì không, nhưng phố từ chối?... Sẽ vẫn mãi là câu chuyện trong hoài nghi... Ai dám lục vấn, mà cũng chả ai dám thổ lộ. Ấu đó cũng là cái-tật-hay-hay của dân Việt - vốn "Tốt phở ra, xấu xa đây điếm". Còn trưởng phố bên này, chấp nhận làm tang lễ cho cụ lại cũng vì đúng luật và theo câu ca: "Con đâu, cha mẹ đấy". Lại với tâm niệm: "Nghĩa tử là nghĩa tận". Vả lại anh con trưởng là người có học và có những đóng góp tích cực cho khu phố. Xem ra

hơn một ngày đêm để cụ ra đi tại nhà anh con trưởng không ai có thể dị nghị... Kèn trống thâu đêm suốt sáng nỉ non, như rót vào tai của cánh thợ kèn có hạng với dàn nhạc bát âm trẻ, lại thêm cả kèn Tàu có một không hai. Ban thờ uy nghi, sắc màu lộng lẫy. Người viếng xa gần tiếp nối, chen vai hích cánh không ngớt cho đến tận khuya, quá giờ qui định. Vài chục vòng hoa đủ sắc màu trịnh trọng... Đặc biệt hơn là sự có mặt của một nhà sư đẹp trai, cao to từ đầu đến, bước ra từ chiếc xe ô tô màu đen, trang trí đầy các loài hoa vàng thơm dịu tới làm lễ tiễn đưa linh hồn người khuất về nơi chín suối... trong sự trầm trồ của mọi người - Một điểm nhấn quý hóa hút hồn người nghe và con cháu phủ phục suốt cả nửa giờ trước phút cất tang, với giọng đọc kinh trầm bổng, trang nghiêm mà ấm áp. Lời cuối cùng của nhà sư vừa dứt đúng 2 phút trước giờ cất tang, vị đại diện Mặt trận khu phố quen miệng trịnh trọng: - Đã đến giờ cất tang, xin mời ông chấp hiệu và đội đồ tùy làm thủ tục chuyển cữu đưa tiễn cụ về nơi an nghỉ cuối cùng. Chừng vài ba phút im ắng, chờ đợi... người người ngơ ngác, đánh mắt nhìn nhau... bỗng những vòng khăn tang tủa vào nhà, có già, có trẻ, hò nhau vào vị trí theo sự điều hành của anh con trưởng đang vã hết cả mồ hôi hột. Cổ quan sơn son thếp vàng, một lúc sau đã từ từ, thận trọng, khập khiễng, khệ nệ tiến ra khỏi nhà, ra sân, đưa lên xe tang, tiễn đưa cụ về Đài hóa thân hoàn vũ... May, mà hình như nhiều người không để ý tới việc người nhà, con cháu làm đồ tùy, tự khiêng quan!... hoặc có ai nhận ra điều đó nhưng để bụng, không nói ra!...

Riêng tôi, giật mình ngấm lại câu nói của đại văn hào Lỗ Tấn: "Người ta không sợ chết mà chỉ sợ mình chết trong lòng người khác".

L.M

PHÙNG VĂN KHAI

Người Hà Nội ở Trường Sa

Những người con Hà Nội đến Trường Sa
Mang hạt mướp, hạt dền, mùng tơi, rau sam, rau muống
Cát mặn san hô giọt mồ hôi lắng xuống
Thành cây thành làng ở Trường Sa

Những người con Hà Nội ở Trường Sa
Mặt trời mọc bình yên chân cột mốc
Cây cau mẹ trao anh trồng góc sân chùa Nam Yết
Hoa nở trắng thì thắm lá xanh giữa trời xanh

Những người con Hà Nội ở Trường Sa
Hương lúa hương cau thơm miếng trầu mẹ hái
Tiếng chuông chùa đêm trăng như tiếng người em gái
Sóng dựng Trường Sa sóng dựng trái tim mình

Những người con Hà Nội ở Trường Sa
Chim hạc tượng hình rợp trống đồng linh hiển
Văng vẳng tiếng Thơ Thần những ngày động biển
"Nam quốc sơn hà Nam đế cư..."

Những người con Hà Nội ở Trường Sa
Cúc thắm đào phai thêm ấm nòng súng thép
Mỗi người con một lá cờ Tổ quốc
Một ngôi sao mang máu thịt Tiên - Rồng.

P.V.K

NGUYỄN XUÂN NGỌC

Gửi người em Bình Phước!

Chưa được về Bình Phước quê em
Thăm sóc Bom Bo nghe nhịp chày giã gạo
Ánh lửa hồng bập bùng làm bay tà áo
Ché rượu cần vừa nún đã ngà say!

Đón em về Đất Tổ chiều nay
Mưa giăng giăng như là mưa bụi
Em khê bảo: Yêu nơi này - phố núi
Yên tĩnh, thanh bình... thật xứng cố đô

Ta cùng về ngắm lại dòng Lô
Bến Hạc xanh đến Tam Giang bóng nước
Đất tụ linh chẳng nơi nào có được
Một gót chân trần in dấu mấy ngàn năm!

Đưa nhau vào câu chuyện cổ xa xăm
Mẹ Âu Cơ sinh con từ trăm trứng
Nước Văn Lang thuở Vua Hùng tạo dựng
Vẫn vương tròn dù giấc đã kinh qua...

Phú Thọ bây giờ đẹp những gấm hoa^(*)
Ngày em đến phố tô thêm màu mới
Hẹn ước gửi theo câu chờ, câu đợi
Gặp lại một lần... Bình Phước mãi trong anh!

N.X.N

(* Chữ dùng của nhạc sỹ Đào Đăng Hoàn).

ĐỖ THIÊN ÂN

Già rồi

Đêm ấy đi xem pháo hoa
Cuộc đời bỗng như trẻ lại
Gặp em...
Tìm sao bối rối
Hình như có chuyện... mất rồi

Pháo hoa nổ bung sáng trời
Chẳng thể dẫm mình sáng tối
Tiếc gì câu chào lời nói
Ngập ngừng, chớp chớp... đó thôi

Cuộc đời như cuộc dạo chơi
Nào ai cấm ai đâu nhĩ
Trần trọc đêm dài suy nghĩ
Già rồi... vương vấn làm chi!

Đ.T.Â

NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

Vô đề

Cùng một con đường
Trăm ngàn lần ta qua
Thuộc từng viên đá ngọn cỏ
Thuộc cả những gì không nhớ

Nhưng không biết vì sao khi bé nhỏ
Ta cứ thấy con đường quá xa
Năm tháng trôi pha
Cho đến khi về già

Ta vẫn bước đi
Mà sao ta cảm giác con đường quá ngắn
Sẽ một lần ngoảnh lại nhìn dấu chân ta
Vẽ lên mặt đất nhòa nhạt cơn mưa.

N.Đ.P

NGUYỄN TÙNG MINH

Gặp bạn thơ trên đỉnh Đèo Cón

(Nhân kỷ niệm 30/04/1975)

Sáng nay trên đỉnh cao Suối Hố
Ngắm về thung Đèo Cón mờ sương
Bên kia đèo Tây bắc nổi Điện Biên
Khấp ngả đường sang Lũng Lô tập kết

Mùng Bảy tháng Năm làm nên kỳ tích
Những trời Âu, đế quốc cũng phải chờn
Bảy mươi năm có hạnh phúc nào hơn
Dòng máu Lạc Hồng sáng ngời trang sử

Đón bạn văn chương ngược lên Đèo Cón
Thăm đường dân công kháng chiến tải gạo lên
Kia Nghĩa Lộ sang trùng điệp đoàn quân
Hòa Bình tới chặn đường quân đô hộ

Bảy mươi năm cờ hoa rực rỡ
Lớp lớp đàn em trang sử sáng ngời
Tôi tự hào đất nước Việt Nam tôi
Hòa trong máu trong tim từng giây phút.

N.T.M

HỒNG ĐÀ

Thương lắm đất mẹ Việt Trì

Việt Trì đất mẹ yêu ơi
Là nơi Giỗ Tổ mừng Mười tháng Ba
Lưu truyền muôn thuở câu ca
Con cháu Hồng Lạc gần xa nhớ về
Nghe câu Xoan Ghẹo say mê
Lời ru của mẹ hồn quê ngọt ngào
Minh Nông Vua Tổ hôm nào
Dạy dân trồng lúa biết bao ân tình
Về đi Việt Trì văn minh
Có lầu kén rể lung linh giữa hồ
Cầu Tiên Dung thả hồn mơ
Để thương, để nhớ ai chờ?
Đợi ai?
Về đi, xem chài đua tài
Trống chiêng cổ động ở hai bên bờ
Mái chèo nhịp mõ hò dô
Bay trên mặt nước - ngấn ngơ ơi người
Thành phố lễ hội quê tôi
Bây giờ đã khác xa rồi thuở xưa
Đâu còn bắn bụi, nắng mưa...
Nghèo nàn lạc hậu đã xưa tan rồi
Việt Trì yêu mến đón mời
Quảng trường cờ đỏ rợp trời tung bay
Trẻ thơ ríu rít từng ngày
Tới trường cao đẹp, cô thầy yêu thương
Tự hào dòng máu Hùng Vương
Việt Trì đất mẹ kiên cường thắm tươi!

H.Đ

LÊ CÔNG BUI

Đất nước mình

Trên Dinh Độc Lập hôm nay
Lá cờ đỏ thắm, tung bay vẫy chào
Nhân dân cả nước tự hào
Chiến công vang dội, ghi vào non sông

Từ quân đội, đến nhân dân
Biểu dương lực lượng, diễu binh tuần hành
Bác mong trên đất nước mình
Phát triển kinh tế, không ngừng vươn lên

Biển trời luôn giữ bình yên
Năm châu bốn biển, nối liền chúng ta
Cùng nhau đoàn kết thuận hòa
Quê hương đất nước, chan hòa niềm vui.

L.C.B

Hội thảo “Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn học nghệ thuật” tại Thái Bình

NGUYỄN HOA

Ngày 8/5/2025, tại Thái Bình, Hội Văn học nghệ thuật (VHNT) Thái Bình tổ chức Hội thảo Nhóm hợp tác phát triển VHNT (VN8+6) với chủ đề “Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn học nghệ thuật”. Dự Hội thảo có đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Công an tỉnh; cùng các ban, sở, ngành tỉnh Thái Bình; các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo của 14 Hội VHNT trong Nhóm hợp tác gồm Hải Dương, Ninh Bình, Thái Bình, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Yên Bái, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Thừa Thiên Huế và lãnh đạo Hội VHNT tỉnh Hưng Yên, Đắk Lắk. Nhạc sĩ Cao Hồng Phương - Chủ tịch Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ làm trưởng đoàn.

Hội thảo của Nhóm hợp tác và phát triển VHNT (VN8+6) không chỉ là sự kiện văn hoá, VHNT mà còn tạo điều kiện, cơ hội phát huy tinh thần sáng tạo, khơi dậy nguồn cảm hứng sáng tác, tạo điều kiện cho các văn nghệ sĩ trong Nhóm trao đổi, giao lưu, học hỏi, hợp tác cùng phát triển.

Với chủ đề “Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn học nghệ thuật”, Hội thảo đã nhận được 16 tham luận, thể hiện sự quan tâm, tâm huyết của các đơn vị, địa phương nói chung, các Hội VHNT nói riêng về lĩnh vực chuyển đổi số. Các ý kiến tham luận



Ban Tổ chức trao Cờ Lưu niệm cho các đơn vị tham dự Hội thảo.

tập trung thảo luận về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và những vấn đề cần quan tâm hiện nay về công tác chuyển đổi số; đồng thời chia sẻ kết quả, bài học kinh nghiệm của mỗi đơn vị, địa phương trong công cuộc số hoá, nhất là trong hoạt động VHNT.

Trong chương trình Hội thảo, Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình đơn vị đăng cai Hội thảo đã tặng Cờ lưu niệm cho các đơn vị tham gia và trao cờ luân lưu cho Hội Văn học Nghệ thuật thành phố Hải Phòng là đơn vị đăng cai hoạt động của Nhóm hợp tác và phát triển văn học nghệ thuật VN8+6 trong năm 2026.

Cũng trong dịp này, các đại biểu đã được tham quan, thực tế tại Công ty Cổ phần quốc tế Bảo Hưng; Quần thể Đền thờ Bác Hồ - Tượng đài Bác Hồ với nông dân Thái Bình; Di tích Văn hóa đặc biệt cấp Quốc gia Chùa Keo và Làng vườn Bách Thuận...

N.H

Hội thảo “50 năm Văn học Nghệ thuật Phú Thọ đồng hành cùng đất nước”

TRẦN LIÊN - THU LÂM

Trái qua 50 năm xây dựng và trưởng thành, Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật (VHNT) Phú Thọ đã làm tốt chức năng tập hợp, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ Phú Thọ ngày càng lớn mạnh. Dưới mái nhà chung Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ, các thế

hệ văn nghệ sĩ Đất Tổ đã nỗ lực lao động sáng tạo, đạt được nhiều thành tựu đáng tự hào, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ, xây dựng quê hương, đất nước. Nhằm đánh giá, ghi nhận những thành tựu của đội ngũ văn nghệ sĩ đất Tổ trong 50 năm qua, ngày 15/5/2025, Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ tổ chức Hội thảo “50 năm Văn học Nghệ thuật Phú Thọ đồng hành cùng đất nước”.

Tới dự Hội thảo có PGS.TS. Nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân - Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam;



PGS. TS. Nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân - Chủ tịch Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam tặng Bằng khen cho tập thể Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ.

đồng chí Vi Mạnh Hùng - UVBT Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và toàn thể hội viên của Hội Liên hiệp VHNT tỉnh.

Trước khi tiến hành Hội thảo, Tỉnh ủy Phú Thọ đã trao thưởng cho 18 văn nghệ sĩ Phú Thọ có tác phẩm đạt Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đợt II, giai đoạn 2023 - 2025. Trong số đó, có 7 văn nghệ sĩ Phú Thọ đoạt Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí

về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của Trung ương gồm 2 giải B, 3 giải C, 2 giải Khuyến khích.

Chủ trì Hội thảo gồm: Nhạc sĩ Cao Hồng Phương - Chủ tịch Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ; Nhà văn Nguyễn Thị Hồng Chính - Phó Chủ tịch Hội, Tổng Biên tập Tạp chí Văn nghệ Đất Tổ; họa sĩ Đỗ Ngọc Dũng - UVBTV Hội, Trưởng Chi hội Mĩ thuật; Nhà văn Vũ Quốc Khánh - UVBTV Hội, Trưởng Chi hội Văn xuôi; Nhà thơ Nông Thị Ngọc Hòa - UVBTV Hội, Trưởng Chi hội VHNT các DTTS.

Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ được thành lập từ 3/1975, đến nay đã đi qua nửa thế kỷ đồng hành cùng quá trình đổi mới, phát triển của quê hương, đất nước với nhiều dấu ấn nổi bật. Trải qua 9 kỳ Đại hội, Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ đã có bước phát triển mạnh mẽ; đội ngũ văn nghệ sĩ ngày càng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Từ những ngày đầu mới thành lập chỉ có hơn 20 hội viên, đến nay đã có 270 hội viên (trong đó có 82 hội viên trung ương) sinh hoạt ở 9 chi hội chuyên ngành: Văn xuôi, Thơ, Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Âm nhạc, Sân khấu, Múa, Lý luận Phê bình và Văn nghệ dân gian, VHNT các dân tộc thiểu số và 05 Hội VHNT cấp huyện. Hội thực sự trở thành “mái nhà chung” ấm áp, nơi tập hợp, đoàn kết thống nhất, phát huy tài năng, trí tuệ của văn nghệ sĩ Đất Tổ phục vụ sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc và công cuộc đổi mới trên quê hương Đất Tổ.

Trong lời đề dẫn Hội thảo, Nhạc sĩ Cao Hồng Phương - Chủ tịch Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ nhấn mạnh: “Trong suốt chặng đường qua, Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ thực hiện tốt vai trò: Tập hợp, bồi dưỡng lực lượng sáng tác, nghiên cứu văn học nghệ thuật; Phát hiện, bồi dưỡng các tài năng, năng khiếu văn học nghệ thuật; Giới thiệu phổ biến các tác phẩm VHNT của các tác giả trong

và ngoài tỉnh; Tham mưu, đề xuất, góp ý kiến với Đảng, Nhà nước, với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam những chế độ chính sách về văn hóa, văn nghệ; Chỉ đạo định hướng các hoạt động văn học nghệ thuật của các chuyên ngành và các Hội thành viên; Tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, chủ trương đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh thông qua các tác phẩm VHNT, đồng thời tuyên truyền, quảng bá nhiều tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao tới độc giả và nhân dân. Từ đó có tác động to lớn trong việc xây dựng, gìn giữ, bảo tồn và phát huy những giá trị tốt đẹp trong đời sống văn hóa, tinh thần, phong tục tập quán của nhân dân trên địa bàn tỉnh”.

Các sáng tác văn học, nghệ thuật của văn nghệ sĩ Phú Thọ được thể hiện phong phú và đa chiều; sáng tác theo đề tài, chủ đề như: Đề tài Nông nghiệp - Nông dân - Nông thôn, xây dựng Nông thôn mới; CNH, HĐH; Biển đảo Việt Nam; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Biên giới hải đảo; Quê hương - con người Phú Thọ; Giáo dục - Đào tạo; Phụ nữ; Nông dân, Thanh niên; Công nhân lao động; Phòng chống dịch bệnh Covid-19... Mỗi văn nghệ sĩ đều có sự tìm tòi, bút phá, sức sáng tạo, tinh thần lao động nghiêm túc, đầy trách nhiệm trong sáng tạo tác phẩm. Nhiều tác giả lăn lộn với những địa bàn vùng sâu, vùng xa để có những tác phẩm mang đậm hơi thở cuộc sống, phản ánh chân thực đời sống, văn hóa, khai thác các góc cạnh của cuộc sống đời thường, lao động sản xuất của người dân, bản sắc văn hóa, vẻ đẹp thiên nhiên, vùng đất và con người Phú Thọ... tất cả làm nên diện mạo rất đa dạng và phong phú của văn học nghệ thuật Phú Thọ, góp phần nâng cao tính chiến đấu của văn học nghệ thuật, hướng tác phẩm đến vẻ đẹp “Chân - Thiện - Mỹ”,



Đồng chí Vi Mạnh Hùng - Ủy viên BTV, Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy trao giải A cho các tác giả đạt Giải thưởng sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" giai đoạn 2023 - 2025.

Thơ, Giới thiệu phê bình, Văn học nhà trường, Văn học nước ngoài, đề tài "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", Biển đảo Việt Nam... đồng thời, mở mới nhiều chuyên trang, chuyên mục. Tạp chí điện tử và các nền tảng số hoạt động có hiệu quả thu hút hàng nghìn lượt truy cập.

phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của đất nước, của địa phương, phục vụ nhu cầu thưởng lãm của nhân dân, góp phần xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và gìn giữ, bảo tồn văn hóa truyền thống của vùng đất Tổ và dân tộc. Từ đó góp phần tuyên truyền vận động nhân dân trên địa bàn tỉnh tích cực xây dựng và phát huy đời sống, văn hóa, tinh thần của tỉnh Phú Thọ nói riêng và cả nước nói chung.

Hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật luôn gắn liền với quảng bá tác phẩm đến đông đảo công chúng với nhiều hình thức đa dạng và phong phú: Tạp chí Văn nghệ Đất Tổ, in sách, triển lãm, liên hoan, mở các trại sáng tác trong tỉnh, tổ chức đi thực tế ở nhiều tỉnh, vùng miền trong nước để học tập, trao đổi kinh nghiệm sáng tác... Nổi bật, Tạp chí Văn nghệ Đất Tổ cơ quan ngôn luận của Hội, diễn đàn của văn nghệ sỹ, Tạp chí luôn hướng tới sự phong phú về nội dung, đẹp về hình thức. Tạp chí xuất bản đều kỳ hàng tháng được phát hành rộng rãi, phục vụ đông đảo bạn đọc ở cả trong và ngoài tỉnh với nhiều chuyên mục: Chính luận, Văn,

Các Chi hội chuyên ngành đã tích cực tham gia các hoạt động chung của Hội, tổ chức sinh hoạt chuyên môn, thực tế sáng tác từ đó cho ra đời nhiều tác phẩm mới mang đậm hơi thở cuộc sống góp phần xây dựng hình ảnh đẹp về đất nước, con người Việt Nam nói chung và quê hương Phú Thọ nói riêng.

Các Hội VHNT các huyện, thành, thị đã có sự chuyển biến rõ nét về chiều sâu. Nhiều tập thể, cá nhân đạt thành tích cao, nhiều tác phẩm có chất lượng tốt phục vụ các nhiệm vụ chính trị địa phương.

Với những thành quả lao động sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sỹ tỉnh nhà, Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ đã vinh dự được Chủ tịch Nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, hạng Nhì, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, UBND tỉnh tặng nhiều Cờ thi đua xuất sắc, Bằng khen và nhiều Bằng khen của các bộ, ngành Trung ương. Nhiều tập thể, cá nhân cán bộ, hội viên văn nghệ sỹ được nhận Bằng khen của bộ, ban, ngành Trung ương

và của tỉnh. 04 văn nghệ sỹ được nhận Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật, hàng trăm văn nghệ sỹ được nhận giải thưởng cao ở Trung ương, gần 300 lượt văn nghệ sỹ được nhận giải thưởng Hùng Vương và giải thưởng 5 năm về VHNT của tỉnh.

Tại Hội thảo các tham luận, ý kiến đều tập trung đánh giá làm nổi bật những thành tựu Văn học nghệ thuật trong 50 năm qua.

Họa sỹ Đỗ Ngọc Dũng - nguyên Chủ tịch Hội, Trưởng Chi hội Mỹ thuật có tham luận khẳng định vai trò của hoạt động mỹ thuật trong dòng chảy 50 năm VHNT Phú Thọ, trong đó có những đánh giá về hoạt động Mỹ thuật, giới thiệu những gương mặt tiêu biểu đóng góp cho Chi hội nói riêng và Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ nói chung theo suốt chiều dài 50 năm xây dựng và phát triển.

Nhà báo Đỗ Quốc Long - nguyên Chủ tịch Hội có chia sẻ về những ngày đầu nhận nhiệm vụ làm Chủ tịch, tình cảm gắn bó và cống hiến đối với Hội VHNT trong những năm công tác cuối cùng của mình: Đó là những năm tháng đẹp nhất trong đời công tác của mình.

Nhà thơ Nông Thị Ngọc Hòa - Trưởng Chi hội VHNT các DTTS đã nêu trong tham luận những đóng góp của các hội viên Chi hội, trong đó, nhấn mạnh trong thời gian tới Chi hội phát huy truyền thống đã đạt được bằng trí tuệ, năng lực sáng tạo của mỗi VNS để sáng tác những tác phẩm đạt chất lượng cao, phục vụ đời sống tinh thần của công chúng, xứng đáng là văn nghệ sỹ Đất Tổ, như dòng suối nhỏ góp vào dòng chảy tinh túy của nền VHNT Việt Nam vươn tầm khu vực và thế giới.

Nhà văn Nguyễn Hữu Nhàn - Trưởng Chi hội Nhà văn Việt Nam tại Phú Thọ, thế hệ văn nghệ sỹ đầu tiên từ ngày thành lập Hội. Nhìn lại 50 năm trưởng thành và phát triển, nhà văn đánh giá những đóng

góp của các văn nghệ sỹ đất Tổ với sự phát triển văn học nghệ thuật: Hôm nay ngồi đây chắc hẳn mỗi người đều có nỗi niềm chung mong đợi sự phát triển trường tồn của Hội, chúng ta gặp nhau ở sự say mê sáng tác. Niềm đam mê ấy sẽ gắn kết nhau bền chặt hơn. Đó là mối giằng buộc bền chặt giữa Hội với các hội viên.

Nhà thơ Kim Dũng - Phó Trưởng Chi hội Nhà văn Việt Nam tại Phú Thọ nhận định: Có thể nói 50 năm qua, sau ngày đất nước thống nhất (30/4/1975 - 30/4/2025) đội ngũ văn nghệ sỹ Phú Thọ trưởng thành nhanh chóng với những cây bút tiêu biểu qua các thời kỳ... Nhìn lại, nửa thế kỷ đi qua (sau ngày thống nhất đất nước) được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự chèo lái con thuyền Văn nghệ qua các nhiệm kỳ đổi mới, Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ đã trưởng thành nhanh chóng, trong đó có "Sáng tác mới" trước đây và Tạp chí Văn nghệ Đất Tổ bây giờ là tiếng nói của văn nghệ sỹ nhiều thế hệ bằng những sáng tác phẩm của mình đã góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nhà văn Vũ Quốc Khánh - Trưởng Chi hội Văn xuôi sau khi đánh giá những thành tựu đạt được của Chi hội, chia sẻ những băn khoăn, đề xuất một số phương hướng, giải pháp trong những năm tiếp theo cần tập trung sáng tác về các mảng đề tài "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Phú Thọ, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh nhà trên con đường hội nhập ổn định bền vững"; "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", đồng thời đóng góp được những tác phẩm có chất lượng tốt, phục vụ cho "Kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc".

Tác giả Đỗ Nguyên Thương - Trưởng Chi hội Lý luận phê bình và Văn nghệ dân gian đánh giá kết quả đạt được của Chi hội trong tiến trình phát triển chung của

Hội, trong đó đưa ra những đề xuất đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu lý luận phê bình trong những năm tiếp theo.

Nghệ sĩ Hoàng Tự Dung - Trưởng Chi hội Sân khấu đã nhấn mạnh “trong suốt nửa thế kỷ qua, sân khấu Phú Thọ đã ghi dấu nhiều giai đoạn phát triển đặc sắc. Những nghệ sĩ - chiến sĩ khi ấy không quản ngại khó khăn, gian khổ, mang lời ca tiếng hát đến với chiến khu, với đồng bào nơi sơ tán, nhà máy, hợp tác xã, trường học... tạo nên bản sắc văn hóa đậm đà và đầy khí thế của nghệ thuật cách mạng. Nghệ sỹ bản khoăn: trước phát triển kinh tế xã hội thì đội ngũ sân khấu của Phú Thọ đang dần bị mai một, thiếu lớp kế cận, thiếu tác phẩm hay, tầm vóc. Các đơn vị nghệ thuật phải sắp xếp lại, một số đoàn hoạt động cầm chừng, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống văn hóa tinh thần địa phương.

Tác giả Vũ Kim Liên - Trưởng Chi hội Thơ qua tham luận “50 năm văn học nghệ thuật Phú Thọ đồng hành cùng đất nước” đã điểm lại một số thành tựu nổi bật trong 50 năm qua, “Tự hào là chiếc nôi của Văn nghệ kháng chiến, trong dòng chảy của văn học nghệ thuật (VHNT) cả nước, VHNT tỉnh Phú Thọ, qua những tác phẩm VHNT đã và đang có những đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của Hội, VHNT Phú Thọ không chỉ là đời sống tinh thần, mà còn góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Các chương trình nghệ thuật gắn với du lịch văn hóa, lễ hội Đền Hùng trở thành sản phẩm tinh thần đặc sắc, góp phần quảng bá hình ảnh Phú Thọ ra khắp cả nước và quốc tế. VHNT còn đóng vai trò giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền cảm hứng về nguồn cội trong các thế hệ trẻ”.

Hội thảo cũng đã gợi mở được những giải pháp nhằm gìn giữ, phát huy hơn nữa

của VHNT Phú Thọ trong 50 năm qua, đó là cần sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, HĐND tỉnh cho hoạt động phát triển VHNT trong việc tuyên truyền, quảng bá miền đất cái nôi của văn nghệ kháng chiến, vùng đất có 02 Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại; tạo điều kiện và cơ chế đặc thù để hỗ trợ cho văn nghệ sĩ trẻ đồng thời có chính sách thu hút tài năng về địa phương; đẩy mạnh nền tảng số để lan tỏa các tác phẩm văn học nghệ thuật để thu hút đông đảo quan tâm...

Phát biểu tại Hội thảo, PGS.TS, Nhạc sĩ Đỗ Hồng Quân - Phó Chủ tịch UB-MTTQ Việt Nam, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đã ghi nhận những kết quả đạt được của VHNT Phú Thọ trong quá trình phát triển 50 năm qua. Đồng chí mong muốn thời gian tới, Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ tiếp tục quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về văn hóa - văn nghệ; phát huy tài năng, trí tuệ, tinh thần đoàn kết, sáng tạo nhiều tác phẩm giàu giá trị nhân văn, giá trị thẩm mỹ; phát hiện, bồi dưỡng đội ngũ kế cận; đổi mới tổ chức hoạt động của Hội; tăng cường giao lưu và hợp tác về VHNT...

Nhân dịp này, Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam tặng Bằng khen cho tập thể và 18 cá nhân của Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ. Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ đã tặng hoa cho văn nghệ sĩ thời kì đầu sáng lập Hội.

Trong khuôn khổ Hội thảo, Hội Liên hiệp VHNT Phú Thọ đã trưng bày 50 tác phẩm tranh, ảnh và ấn phẩm VHNT được xuất bản trong 50 năm xây dựng và phát triển.

Tr.L - T.L

Chớ về ngay ba...

Truyện ngắn của BÙI VIỆT PHƯƠNG

Tay phụ xe gắng sức lại một lần nữa đóng hàng hóa trong cốp, rồi lắc đầu. Thế là xong, nhà xe trả nhăm túi đồ cho khách. Cao cầm trên tay cái túi màu xanh là của thằng cha nào đó giống hết cái túi của anh. Chả nhẽ, vút bố xuống mương mà về.

- Tại cả ông nữa đấy, biết hôm nay mồng ba mà còn về.

Tay lái xe nhảy từ ca bin xuống trách móc. Kể cũng chả biết nói với họ thế nào bởi túi của anh không đựng tiền. Chẳng lẽ lại bắt họ đền bù cho một đồng kỷ niệm trong đó. Thực ra đó là một đồng móc chìa khóa từ các chuyến phượt và nhất là bức ảnh chụp chung với Mơ ngày còn sinh viên.

Mãi nghĩ, Cao đã xách cái túi qua cổng nhà Mơ từ lúc nào. Đó là một cái đại lý phân bón và thức ăn chăn nuôi nằm chênh vênh như cái lô cốt ngay đầu ngõ. Ngày xưa, Cao lặn lội mấy lần tuột xích xe đạp băng qua con đường đồi ngót hai mươi cây số để đến được nhà Mơ. Lần nào thấy anh trong bộ quần áo bê bết

đất đỏ, bố Mơ cũng ngờ ngợ: "Cháu hỏi đường về đâu?". Thế mà giờ Mơ lại về lấy chồng ngay đầu ngõ. Từ bấy đến giờ Cao cứ loanh quanh làm công nhân, đi bán hàng, chạy chương trình khuyến mại. Lúc buồn dành dụm được ít tiền đổ vào các chuyến phượt bụi. Gặm cái bánh mì đã khô khốc, uống chai nước lọc mang theo, nhìn cuộc sống xa hoa chốn ấy mà thèm.

Nằm nhà, một hôm Cao mở cái túi ra xem. Hết cả cảm xúc bởi mấy thứ đồ lót phụ nữ, rồi đến mấy bộ quần áo hè đã cũ. Cuối cùng anh mới thấy một quyển sổ nhỏ nằm ở đáy túi. Cao ném hết đồng đồ mùi phụ nữ ấy đi chỉ giữ lại cuốn sổ. Cao cố gắng lục lọi để tìm cho ra một cái tên ghi trong đó nhưng bất lực. Lạ gì, con gái thời nay thường tự đặt cho mình biệt hiệu "cún", "mèo", toàn thứ vật nuôi ẻo uột. Việc của họ là thế còn việc cày cuốc kiếm ăn lại đồ hết cho chồng.

Đang mãi mê, bỗng Cao nghe mẹ gọi:

- Mẹ đau lưng quá, ra đại lý Hải Mơ lấy hộ mẹ mấy bao cám cò. Xe bố vẫn cầm chìa khóa đấy.

Cao tái mặt. Cái xe thì đã “cởi chuồng” cả năm, giờ đập đến cái thứ mười mấy vẫn chưa nổ, cảm cò mua kiểu ghi nợ. Đứng nép hai người cùng xóm, khẩu trang bịt kín, Cao đọc tên mẹ, nhìn một người đàn bà trung niên lật trang sổ với khoản nợ riêng của mẹ mình dày đặc các con số, ngực Cao như bị đá đè.

Húp qua bát canh rau nấu lá Ớt, Cao nằm thở dài. Đời như một khúc ca buồn, có hát thế nào cũng không vui được. Cái gì cũng phải bắt đầu từ vốn liếng, như điện nguồn, như hạt giống. Bất giác, anh nhớ đến những bức vẽ chì trong cuốn sổ. Lật từng trang dưới ánh đèn mờ đục của ngôi nhà nằm cuối nguồn điện, Cao nhận ra, dưới mỗi bức vẽ là những phép tính cộng, trừ với những con số hàng chục, hàng trăm. Con bé này đang trên đường đến trại tâm thần thì phải? Cộng với chả trừ, ám thật. Nhưng đời mình đang lúc “toang” nhất cũng hơn gì nó. Bỗng, Cao thấy có một lá thư được gài ở phía trong của bìa cuối. Bì thư được làm bằng giấy chứ không phải loại mua sẵn. Nhìn kĩ, nó mang hình một con chim bồ câu, cái mỏ gập vào cánh rất điệu. Phía trên có một hàng chữ: “Gửi mai sau, ai đó nếu có duyên sẽ gặp”.

Cao bàng hoàng khi mở bức thư ra, trong thư là hai mươi tờ năm trăm ngàn cái cạnh. Đến bọn chơi đề ở khu trọ cũng không dám mơ trúng đậm thế. Nhưng dẫu sao cũng không phải do mình làm ra, “của thiên, giả địa”, Cao lại thở dài. Nhưng rồi, anh nghĩ ra một lý do để tự thuyết phục mình: Thì mình chỉ mượn để làm ăn, mà cũng đáng, mình mất cái ba lô đầy kỉ niệm vào tay nó. Duyệt!

Chớm hè mà những cơn mưa đã hối hả như sợ chẳng kịp đưa dòng nước về với biển. Sau mưa, những chiếc lá cam màu xanh mát như được tắm gội. Thế là rể đã an cư trong đất đồi. Lúa gà vừa rồi đúng dịp giá gà đang lên, mùa cưới trở lại

sau đại dịch Covid 19 nên cũng khá ổn. Mẹ Cao ngồi sắp ra hai món tiền sau khi thu về là vốn và lời lãi. Nhìn những đồng tiền đủ các loại cộm cộm, bám mồ hôi tay. Bỗng Cao nhớ đến hai mươi tờ năm trăm ngàn ngày xưa. Hình như lúc thoát khỏi được những trầm uất trong lòng, người ta nghĩ đến người khác nhiều hơn. Chẳng biết từ ngày lạc mất món tiền đó đến giờ, cô gái “điên điên” kia sống thế nào nhỉ? Nó là một đứa con nhà nghèo cũng như mình gom góp được ít tiền hay một “lệnh nữ” sống trong nhung lụa coi tiền bạc như đồ chơi? Bỗng có tiếng xe máy gầm gào lên con dốc nhà Cao. Nhà ở cuối xóm lại cheo leo nhất, chẳng mấy người qua lại trừ nhóm trà tam, rượu tứ của bố. Nghĩ thế, Cao bước xuống bếp thấy mẹ đang thổi lửa.

- Con Mơ lại chả sướng đâu con ạ!

Mẹ không cần nhìn lên mà buông câu nói ấy khiến Cao đứng sững lại, chân vấp nhẹ vào chậu cửa bếp.

- Sao mẹ lại nói với con như thế?

- Mà đi vắng bảy năm, lần nào về cũng đàn đúm say xỉn. Chồng nó mất lâu rồi mà biết không?

- Mẹ nói gì? Chẳng phải chồng nó đi xuất khẩu lao động gửi tiền về thì nhà nó mới mở đại lý phân bón, thức ăn chăn nuôi đấy sao?

- Nhà ấy giấu đấy con ạ. Thăng Khang chồng nó sốc thuốc mất lâu rồi nghe bảo chôn luôn dưới quê. Từ lúc ông bố chồng tai biến, tất cả nhờ một tay con Mơ nó chèo lái cả.

Như thế sợ Cao chưa hiểu ra, bà giục:

- Nó đang nói chuyện với bố mày ngoài phòng khách kia, đến cả cái xe ga nó cũng bán, mày không nghe thấy tiếng con xe máy tàu của nó vừa lên dốc à?

Thoáng thấy Cao, Mơ có vẻ lúng túng. Nhưng rồi những câu chuyện của thời đi

học lại giúp họ có vẻ tự nhiên hơn. Đợi khi cha mẹ đã mỗi người một việc, Cao hỏi băng quơ:

- Mơ định sẽ kinh doanh mặt hàng này mãi sao?

Nói rồi chính Cao cũng thấy mình hỏi vô duyên. Nhưng Mơ thì toe toét cười:

- Không thì còn biết làm gì khác? Hỏi thế cũng hỏi. À, hay định bảo tớ lên góp vốn thả gà và ươm phong lan với cậu đấy.

Cao thoáng giật mình, nhưng rồi lại nghĩ: Gái một đời chồng thì bạo mồm là chuyện thường. Ai ngờ sáng hôm sau, mới bảnh mắt Mơ đã lên thật. Kế hoạch hợp tác được Mơ tiến hành theo kiểu áp chế khiến Cao không kịp phản ứng cứ phải răm rắp làm theo đến bờ hơi tai.

- Mình rút ra một kết luận - Mơ vừa nói vừa vặt một bông hoa xuyên chi đưa lên mũi ngửi - Cao từng làm nhiều việc nhưng chưa đến đâu đã bỏ thành ra không đâu vào đâu.

Cao không muốn cự lại vì quá mệt. Có bàn tay Mơ, như có phép màu, gà què, cây cối cứ sinh sôi. Khi thu nhập đã ổn định, tất cả khó nhọc và lo âu đã ở phía sau, một hôm Mơ vân vè đuôi tóc nhìn Cao. Ngày xưa cái điệu vân vè tóc ấy làm Cao mê đắm.

- Tóc chúng mình bạc nhiều quá rồi Cao nhỉ?

- Thì mười năm rồi, Mơ định cứ thế... lên đây làm với Cao mãi à?

Mơ không trả lời, rồi như sực nhớ ra:

- Ngày xưa Mơ với Cao có kiểu ảnh nào chụp chung không nhỉ? Hôm chia tay lớp 12 ấy.

- Có, nhưng mà, Cao để mất trong một lần đi xe khách.

Mơ lặng lẽ mở túi xách, lấy ra bức ảnh cũ xòe trước mặt Cao:

- Bức này đúng không?

Cao tròn mắt. Nhưng vừa kịp cho Cao thấy là Mơ lại cất ảnh đi ngay. Rồi Mơ lại hỏi:

- Cao còn nhớ ngày mới đi xuống thành phố học, chúng mình có kỉ niệm gì không?

- Nhớ, mua hai cái túi du lịch màu xanh giống nhau.

- Ồ! (đôi mắt Mơ nhìn xa xăm). Cao đi nhiều, biết lắm, cái túi của Cao cũng bạc màu, túi của Mơ ít dùng nên còn mới. Vừa học được hai tuần cùng Cao thì Mơ phải bỏ học mà.

Có cái gì đó ghen trong lòng hai người. Cả hai đều lặng im, chỉ nghe thấy tiếng gió trong tán cây. Bất ngờ nắm bàn tay Cao, Mơ nhìn vào mắt anh:

- Đến giờ, Cao có thể tự làm những gì Cao muốn. Từ mai Mơ sẽ không lên đây làm với Cao nữa, cho Mơ xin lại cuốn sổ nhé.

Cao đứng như cái cây giữa vườn. Thôi đúng cái túi ấy, nét chữ ấy sao mình không nghĩ ra nhỉ? Nhưng tại sao mình lại cầm tiền của Mơ. Giờ Mơ đã biết thì sẽ phải nói thế nào?

- Là Mơ thử lòng Cao đấy, xem Cao có bản lĩnh dám làm điều gì ra hồn không? Mơ biết Cao khó khăn nhưng hay sĩ diện hão, đành làm cách này. Thôi trưa rồi, mình về đã.

Bóng Mơ và con xe cà tàng đã lướt xuống chân dốc. Từ đây xuống đó chỉ mấy bước chân, nhưng mà... Cao lấy xe máy cố đạp ga, đạp đến cái thứ mười mấy vẫn chưa nổ, chỉ có tiếng gió thổi xào xạc đám lá khô trong khu vườn. Hôm đấy là ngày mồng Bảy âm lịch thì phải...

B.V.P

Vết ngực hồng

Truyện ngắn của VŨ THỊ HUYỀN TRANG

Cái rét nàng Bân đã đi qua lâu rồi, nắng nóng đến sớm hơn mọi năm vậy mà hôm nay bà già mới chịu mang chăn ra phơi để thơm tho cất gọn trong góc tủ. Tháng trước thời tiết còn thất thường, nay nắng mai lạnh nên bà già cứ lẩn nũa mãi. Biết đâu thằng Cát về bất chợt, chăn chiếu cất đi thì nó ngủ bằng gì. Thằng Cát tính kỳ, nó không chịu được mùi lạnh lẽo, ẩm mốc của đồ vật để lâu ngày. Một năm đôi lần đoảng qua nhà, Cát đứng ngoài cửa khịt khịt mũi cảm rằm nhà cửa gì cũ ngất. Mùi dầu gió, bã trầu khiến Cát dị ứng. Cũng phải, đời Cát bôn ba đây đó khắp nơi, làm sao có thứ gì kịp cũ. Chỗ nằm hôm nay, mai đã kịp rời đi. Người nằm cạnh mình đêm qua, nay đã chẳng còn nhớ mặt. Cát không muốn dính líu, nhớ nhung gì với mảnh đất mình vừa mới rời đi. Cũng chẳng còn tha thiết nặng lòng, gắn bó với bất cứ ai. Đến cả căn nhà nơi từng chôn nắm rau cuống rốn của mình Cát cũng ơ hờ lẩn. Đây là thiên hạ bảo thế chứ bà già chưa từng trách con mình. Dù thằng Cát ngày nào đã bước sang tuổi năm mươi. Lần gần nhất về nhà tóc anh đã bạc như sương muối. Bà già giục anh đi nhuộm tóc biết đâu còn có người thương. Anh cười khùng khục đồ vật ra chõng tre ngoài hiên gáy ầm nhà. Anh quen ngủ ở những nơi thông thoáng gió trời. Hơn nửa đời người tay chưa từng khép cửa.

- Má để cửa đó. Nhớ cha về.

Hồi bảy tuổi tối nào Cát cũng dặn má câu ấy. Kể cả những đêm mưa gió, Cát cũng không cho đóng cửa. Anh nói "mưa to gió lớn thế này nhớ không có chỗ nào trú ngụ, chắc là cha sẽ chịu về nhà". Cát ngồi nhìn mưa rơi lồm cả nền sân đất trước nhà, mệt quá ngủ gục đi lúc nào không biết. Lúc tỉnh dậy trời đã sáng, mưa đã tạnh, người không về, chỉ vết lồm ở sân là vẫn còn nguyên đó. Hệt như vết lồm trong trái tim bé nhỏ của đứa bé ngóng trông người cha đã bỏ nhà đi. Lúc ấy Cát hay hỏi bà vì sao cha bỏ đi? Bà đâu biết. Ông ấy bỏ đi vì một người đàn bà nào đó. Cũng có thể chỉ đơn giản là xứ này buồn quá, vô vị quá mà ông ấy chỉ thích nơi ồn ào, náo nhiệt. Biết giữ làm sao? Ngay cả khi ông vượt đầu thằng nhỏ hứa: "Mai, mốt cha về" thì nhìn cái quay lưng dứt khoát không một lần ngoảnh lại ấy bà già biết không có sự trở về nào cả. Lời hứa chỉ là để đứa trẻ yên lòng không chạy theo khóc lóc nắm níu tay chân. Mười tám tuổi thằng nhỏ năm xưa ngồi ở đầu hè bỗng nhiên cười khẩy nói: "Đúng là một cú lừa". Từ đấy Cát không bao giờ đợi cửa...

Hai mươi tuổi thằng Cát bỏ nhà đi, bắt đầu cuộc đời lang bạt khi biết tin người con gái mình thương đã rời quê đi tìm miền đất hứa. Thiên hạ chép miệng bảo:

“Thằng ấy giống cha. Bạc”. Bà già biết thật ra Cát bỏ đi vì không muốn mình cứ mãi là người ở lại, mãi là kẻ đợi chờ. Nhưng Cát đâu biết rằng kể từ khi anh đi, cửa nhà cũng không bao giờ đóng. Đêm khuya, tiếng lá khô bị gió thổi loạt xoạt ngoài sân bà giật mình tưởng tiếng chân người. Có đêm, gió thổi cánh cửa va đập vào nhau, bà tỉnh giấc cất tiếng hỏi “Cát à?”. Cát không về vào những ngày mưa bão ừ ừ như thế. Lúc ấy Cát say mềm trong một nhà trọ nào đó. Hoặc vạ vật đàn ca sáo nhị cùng tụi bạn sau giờ phơi mặt ở công trường. Cát sẽ về vào một ngày đẹp trời nào đó, lúc bà già đang lúi húi trồng mấy luống dưa leo, mấy hồ bí gốc bầu, vừa ăn vừa bán. Cát nhìn quanh vườn thấy cây cối tươi tốt thì cười bảo:

- Xem ra vắng con, má sống cũng không đến nỗi nào.

Quảng cái cuốc xuống đất, hái vội nắm rau tập tàng, bà già hỏi:

- Muốn ăn gì má nấu?

- Gì mà chẳng được má ơi. Cơm má dọn khoai sắn cũng ngon.

- Đi ra ngoài học đâu cái tính xạo thế bay? Ngon mà bỏ nhà đi ăn cơm người miết.

- À thì...

Cát húp xì xụp một mạch mấy bát cơm chan với canh cua rồi nằm vật ra giường ngó lơ hồng trên mái nhà nắng hắt vào le lói. Thằng Cát nghĩ mình tệ quá, để má sống một mình dột nát thế này. Cát bật dậy, cơm chưa kịp tiêu đã trèo lên mái nhà giữa trưa nắng mà lợp lại ngói, quét hết đồng lá xoài khô rụng đầy máng xối. Thiên hạ bảo “đúng trời đây, chờ râm mát mà làm thì đã sao?”. Nhưng Cát vội lắm, thường sẽ đi ngay sau khi sửa lại cánh cửa bung bản lề, cái quạt điện liệt số, cột dây phơi lủng liểng. Tối đến bà sờ tới gối mới thấy Cát để lại ít tiền. Được cái trời thương, bà khoẻ mạnh chẳng mất đồng tiền thuốc thang nào. Rau trứng vườn nhà, chỉ một năm vài ba

đám cổ. Nên tiền Cát cho bà vẫn cất kỹ trong góc tủ, chờ sau này mua tặng con dâu chút vòng vàng cho có với người ta. Mà Cát cứ lòng bông mãi liệu có người nào chịu thương không?

Lần gần nhất Cát về có mang theo một con vẹt ngực hồng. Con vẹt ngó nghiêng nhìn bà già, gật gật đầu như chào hỏi. Con vẹt sặc sỡ với bộ cánh xanh rêu, ngực màu hồng, chiếc mỏ màu cam nhạt. Cái mỏ của nó dẻo để lắm, tẽ lặc, nhằn lúa còn nhanh hơn cả người chứ chẳng đùa. Cát dặn:

- Má đừng có thò tay lại gần, cái giống này phũ lắm, nó mà mổ một cái thì tím cả tay chứ chẳng đùa.

- Nó biết nói không con?

- Mấy người ở chợ bảo chưa nghe thấy nó nói bao giờ. Mấy lần lúc nửa tỉnh lửa mê con nghe như nó nói tiếng người. Nhưng mê hay tỉnh con cũng không rõ nữa. Chủ cũ của nó bán thịt lợn ở chợ, ngày nào cũng say xỉn. Nó theo chủ ra chợ nhảy lung tung từ hàng này qua hàng khác. Mấy tháng trước chủ nó mất, con vẹt bơ vơ giữa chợ, con mang nó về nuôi. Con xa nhà nay đây mai đó nó theo con cũng tội. Thôi thì mang nó về làm bạn với má thay con, chắc cũng đỡ buồn. Nó ăn uống dễ lắm, ngô ngoài vườn má cứ quảng cả bắp, nó rủa tí là no.

- Để nó ở nhà rồi ai làm bạn với con?

- Lo gì má, bốn biển là nhà, bạn bè ở khắp nơi. Nó ở đây tốt hơn, lang thang chốn chợ búa mưu sinh lại học thói ăn nói bậy bạ. Không hay!

Lúc Cát đi, con vẹt dường như cũng hiểu. Nó ngó nghiêng nhìn theo bóng lưng Cát khuất dần ngoài ngõ, miệng kêu lên mấy tiếng chói tai. Két! Két! Thình thoảng tiếng kêu của nó kiến bà giật nảy mình. Nửa đêm, tiếng kêu đơn độc vọng vào không trung khiến bà càng thấy nhớ con hơn. Thức giấc bà ra ngồi cùng con vẹt, rủ rỉ tâm sự với nó đủ điều. Mày

thấy cây mít trước nhà kia không? Ông nhà ta đã trồng nó năm thằng Cát mới ra đời. Hồi trước mít sai quả lắm, ăn không hết, thằng Cát thường trèo hái mang cho hàng xóm ba bể bốn bên. Mấy năm nay cây già cỗi đã ít quả dần. Đời cây cũng giống như đời người, cần cỗi, già nua vẫn chịu đựng yêu thương, trái ngọt. Mà sao mấy hôm nay nóng thế nhỉ? Mày có thấy nóng không? Ngày xưa những ngày nóng nực thế này, bà thường ngồi quạt cho thằng Cát. Hồi ấy chưa có điện, gió trời mang cái nóng hầm hập ngộp cả thở. Mùa hè thằng Cát thích ăn cơm với mắm cà pháo, húp thêm bát canh nữa là no kênh càng. Nó dễ nuôi như bao nhiêu đứa trẻ khác trên dải đất nắng gió này. Nó cứ thế mà lớn lên, trong kẽ chân lúc nào cũng bám đầy những cát. Bởi vậy mà nó tên là Cát đấy mày có hiểu không? À mà mày thì làm sao hiểu được.

Con vẹt ngó nghiêng, gật gù như thể hiểu hết gan ruột của một người già. Sau đêm ấy bà trở bệnh cứ nằm ho một chỗ. Nghe tiếng con vẹt kêu ầm ĩ hồi lâu, lại chẳng thấy bóng dáng bà cụ đâu nên hàng xóm ghé qua. Thấy bà ốm hàng xóm tính gọi Cát mà bà không cho. Nổi cháo hàng xóm nấu từ sáng đến chiều vẫn còn nguyên. Bếp không nhóm lửa, cửa nhà lạnh ngắt. Con chó nhỏ nằm buồn thiu gác mõm lên vĩa sân, thỉnh thoảng nheo mắt nhìn con vẹt. Hàng xóm thấy vẫn cần phải gọi Cát về, kéo nửa đêm trái gió trở trời bà cụ đi lại ngã ra đó ai hay. Nhận được cuộc gọi Cát thu xếp về ngay. Chuyển xe cao tốc thả Cát xuống quê nhà lúc nửa đêm. Két! Két! Con vẹt chào đón chủ của mình bằng tiếng kêu mừng rỡ. Bà già mở mắt ra nhìn Cát hỏi “đói không con?”. Nhưng bà không thể dậy khỏi giường để nhóm lửa nấu món gì đó cho Cát như mọi khi nữa. Cát nhận ra má mình yếu thật rồi. Anh ngồi bên đỡ má ngủ thật lâu rồi lặng lẽ ra ngoài nhìn vườn vắng trong ánh trăng mờ ảo. Cát nhận ra từ lúc anh đi hình như má cũng

không còn thói quen đóng cửa. Gió vì thế cứ thốc vào nhà. Gió lung sục khắp xó xỉnh trong nhà cho đến khi bà già ho từng chập từng chập gió mới chịu đi.

Bà già cất giọng yếu ớt nhắc Cát vào trong nhà nằm không gió. Cát đặt lưng lên giường, thấy chăn chiếu vẫn còn thơm tho mùi nắng. Đêm quê yên ắng đến lạ thường, sau một ngày đi lại vất vả Cát chìm vào giấc ngủ. Nhưng vừa thiếp đi không bao lâu anh nghe thấy tiếng gọi Cát ơi! Cát ơi! Liền tỉnh giấc. Anh chạy sang buồng thấy má vẫn nằm ngủ nên nghĩ mình mộng mị. Nhưng mấy đêm sau, anh vẫn nghe tiếng gọi “Cát ơi!” vẫn vang lên thẳng thốt giữa giấc ngủ chập chờn. Tỉnh giấc lần này anh không ngủ nữa mà nằm im nghe ngóng xung quanh. Khi tiếng “Cát ơi!” vang lên một lần nữa anh nhận ra đó là tiếng của con chim vẹt. Nó biết nói từ khi nào sao anh chưa từng nghe má kể? Ngồi lặng yên trong đêm vắng lặng anh như chợt hiểu ra gì đó, úp mặt vào đôi bàn tay bám đầy vôi vữa của mình mà khóc. Có phải những đêm Cát xa nhà, má vẫn thường thẳng thốt gọi tên anh như thế? Tiếng gọi cất lên từ trái tim một người mẹ nhớ con đến loài chim còn thiếu tâm can. Thế mà anh cứ biến biệt xa nhà...

Cát quẳng chiếc ba lô vào góc tủ, đi cắt tóc, cạo râu gọn gàng rồi trở về dựng lại giàn bầu đỗ trong cơn bão. Bà già vực dậy sau cơn ốm chống gậy ra ngoài sân ngó Cát ngồi hi hụi sửa lại cái xe máy cũ. Cảnh tượng có vậy thôi mà cũng khiến bà già xúc động chùi nước mắt. Bởi bà biết Cát sẽ không đi đâu xa nữa. Cái xe đó lại rong ruổi cùng Cát đi xây các công trình khắp thôn làng, ngõ xóm ở quê. Để trưa nào, tối nào cũng được về nhà ăn cùng má bữa cơm. Quây quần khuya sớm, vui vầy với những điều bình dị. Biết đâu có người thương rồi Cát sẽ lại yêu như chưa từng đau khổ. Tối ấy, trước khi đi ngủ Cát tự tay khép cửa nhà sau bao ngày không đóng...

V.T.H.T

Những “gợi - thức” đến từ Bức Nude thứ 9

VIÊN NGUYỆT ÁI

Mới đây, tôi được trực tiếp diện kiến nhà văn Tống Ngọc Hân, nhận từ tay chị cuốn sách “Bức nude thứ 9” - tập truyện ngắn do Nhà xuất bản Hội Nhà Văn và Công ty Cổ phần Văn hóa và Truyền thông Liên Việt liên kết xuất bản, phát hành. Chị cười tủm tỉm, nói với tôi về kinh nghiệm liên quan tới sách, bình dị mà hồn hậu ngay từ cách đối nhân xử thế. Có tài mà không kiêu, có tiếng mà không trịch thượng, đáng mến như thế đúng là “Người văn chân chính”. Tôi đón nhận cuốn sách, trong đầu lúc ấy liền nghĩ: Là tác phẩm của chị Hân thì chắc chắn sẽ không bỏ sót một chữ. Giữa bộn bề thường nhật, chị cần mẫn nuôi dưỡng cảm xúc văn chương, vun đắp ý tưởng, triển khai sáng tác để đẩy lên từng trang sách chất lượng. Tôi thầm ví chị là “cây viết Thạch Sanh”. Tuy chưa đọc hết tất cả sách của Tống Ngọc Hân, nhưng tôi vẫn không khỏi choáng ngợp trước sức viết của chị.

Ngay từ nhan đề của tập truyện “Bức Nude thứ 9” đã để lại cho tôi sự khấp khởi, thậm chí là mơ màng ám ảnh bởi cái sự gợi hình, gợi cảm, cái đẹp tinh tế của nghệ thuật朦胧 lung hiện lên



trong tưởng tượng. Đặt nhan đề như vậy, nhất định đã qua sàng lọc kỹ càng, nhất “tên vàng” trong cơ man những cái tên “đã định đặt”? 10 truyện ngắn trong cuốn sách 204 trang vừa khéo để tôi đọc nghiêm túc mà không nản, say sưa mà không ngấy, mặc dù có khi phải chứng lại để xoa mắt, nhân đó suy nghĩ, tự hỏi một vài điều ngớ ngẩn.

Tôi thường bắt gặp cách dùng từ rất độc đáo của chị, đơn cử như trong truyện ngắn “Bức Nude thứ 9” có câu: “Hai cánh rèm màu tiết dề quấy phần phật”. Tuy chỉ là chi tiết không đáng kể, song chính những cái “không đáng kể” ấy bắt buộc người ta phải “kể”, ấy là “đáng kể” rồi. Văn chương là vậy! Tôi thích từ “quấy” chị sử dụng, nó khiến cánh rèm vô tri và bị động trở nên sống động, mãnh liệt như muốn đối đầu trước cơn gió. Tôi chợt liên tưởng tới số phận của Liên - người phụ nữ vốn từng xinh đẹp, quyến rũ bị bào mòn nhan sắc không chỉ bởi thời gian, mà nặng nề hơn cả là bởi nỗi đau đầu từ trong thẳm sâu, nỗi uất nghẹn và bị “cầm tù” trong chính ngôi nhà của kẻ được gọi là “chồng” - Triển: người đàn ông có địa vị, gia trưởng và cuồng ghen bệnh hoạn. Chẳng phải nàng cũng

đang phải “quấy”, phải giãy giụa mà tìm cơ hội “phóng sinh” chính mình hay sao?! Bề ngoài, Liên có vẻ cam chịu, song không có nghĩa nàng nhu nhược chịu sự áp đặt của hắn. Nàng dám làm điều nàng cần, nàng muốn, nàng cũng can đảm nhận lời mời của Bằng để thực hiện bộ ảnh Nude (9 bức) lột tả hành trình nàng mang thai đôi. Thiên chức cao cả và những biến hóa trên cơ thể của người mẹ được bày ra tinh tế dưới vẻ đẹp nghệ thuật hội họa. Mục đích thiêng liêng là thế! Nhưng, lại là hành vi lăng loạn trong con mắt mù quáng mà độc đoán của Triển. Hắn hiểu nhầm mối quan hệ của nàng và Bằng, lẽ dĩ nhiên sẽ có hành động làm người ta phải ớn lạnh. Hai mươi năm qua đi, nàng tiểu tụy xơ xác, thậm chí linh hồn cũng như bị rút cạn sức sống, tựa như chẳng tha thiết làm vừa lòng hắn nữa, đối thoại với hắn bằng thái độ hờ hững, thẳng thắn đề nghị và cũng như khẩn cầu một đặc ân: “Anh hãy để tôi đi”. Bằng về nước mở triển lãm, nàng được anh mời. Triển cải trang, trà trộn vào phòng tranh số hai, ở đó: “Lần đầu tiên hắn biết rằng cơ thể đẹp của người phụ nữ là thứ để tôn vinh chứ không phải để giày vò...”. Một câu chuyện có bầu không khí khá ngọt ngào nhưng văn phong lại uyển chuyển, tinh gọn, nút mở được tháo gỡ nhẹ nhàng tạo nên một cái kết thốn thức.

Mỗi sáng tác trong tập truyện “Bức Nude thứ 9” của Tống Ngọc Hân luôn có đầu tư về chiều sâu nhân văn, không rườm rà rối rắm nhưng ẩn trong mỗi câu chuyện là những da diết, thiết tha của lẽ sống, của cái tình ở đời, ngay cả nỗi đau, sự trái chiều, hay những biến cố từ nhân vật và hoàn cảnh ở họ cũng khiến người ta phải đau đầu suy ngẫm.

Truyện ngắn “Điền Hương” gây bất ngờ cho tôi. Ban đầu, tôi chưa vỡ lẽ ra, cũng bị cuốn vào vô số những “xoắn xuyết” của nhân vật “tôi” - cháu của bà Hường, xúc động trước hàng loạt tình tiết nhân văn, ấm áp mà cũng thật buồn,

thậm chí... mắt tôi đã rơm rớm lệ khi đọc tới cảnh bà Hường... chờ giờ. Một ý tưởng khai thác không phải quá mới lạ nhưng lại rất “chạm” - lòng tôi quặn theo. Và, “thủ phạm” gây nên bao sự “hiểu nhầm” không thể không kể đến thủ pháp “đảo ngữ” (ở nơi tôi, gọi là “tiếng lóng”) rất “tinh quái” của tác giả. Tưởng chừng lãng mạn, nên thơ, hóa ra lại mộc mạc không ngờ.

10 truyện ngắn, tôi như được theo chân tác giả khám phá từng “góc đời”, từng “phận người”, không cố tình tô vẽ lâm li, chệch cách viết mềm mại mà buộc chặt lòng người. Cái hay ở tập truyện là Tống Ngọc Hân biết cân bằng hàm lượng chữ, tránh lan man, văn phong gọn gàng để không gây mệt mỏi hoặc rối mắt cho người đọc. Tôi thích sự “tinh” của chị khi chấp bút để không sa đà vào sự u ám hay kể khổ về nhân vật. Dù họ có hoàn cảnh cơ cực, gặp ghềnh nhưng lại nghĩa khí, chân chất và vì nhau như Mai - Khẩu trong “Khuy áo đỏ”; hay như ở truyện “Gia đình và khoảnh khắc”, tôi có chút chạnh lòng khi đặt mình vào tình huống của nhân vật, đúng là ở đời trăm nỗi éo le. Song, tình người vẫn luôn là thứ vượt lên tất cả. Tiến, Quy và cậu bé Sỏi... nếu như trong một trường hợp khác, họ đã là hình ảnh về gia đình ấm áp (khoảnh khắc Quy ôm Tiến và bé Sỏi trước khi chia ly làm tôi xót xa) nhưng hiện thực vốn vậy, mấy ai có thể bất chấp tất cả mà lý tưởng hóa nó? Nó phủ phàng vậy đấy, trong sự trái ngang này họ đều là người bị động, và day dứt. Song, cái sự láu lỉnh của Sỏi, tiếng gọi rộn ràng: “Ông nội ơi! Gà rừng đã về. Kê kê ke ke” đã xoa dịu lòng người, rồi khi thằng bé hồn nhiên nói: “Mẹ con về còn lấy chồng không muợn ông ạ!” chẳng phải là một kết thúc đậm chất nhân văn đó sao!? và, tôi như ngơ ra khi đọc xong “Mùa hoa núi”. Phải nói, tác giả xây dựng nhân vật có thân phận “dây mơ rễ má”, cảnh huống khá thú vị. Vấn đề hủ tục “lấy vợ, chồng sớm” tuy chỉ lướt thoáng qua song hệ

lụy của nó thì được nêu bật lên ở cảnh ngộ của Phà, Sáng, Pằng, thậm chí khiến những nạn nhân của hủ tục bị mất đi cơ hội để có một tình yêu đúng nghĩa. Qua mấy mươi năm, họ gặp gỡ, đối đãi vô tư mà lương thiện với nhau. Những phân cảnh cuối truyện, tôi thấy dễ chịu với sự đáng yêu ở họ. Với mỗi một truyện ngắn thì chẳng có bao nhiêu đất diễn để lột tả số phận - con người, nhưng Tống Ngọc Hân xử lý hợp lý đến độ tôi thán phục, không cần dài dòng, song chẳng nhân vật nào bị mờ nhạt, không truyện nào thiếu chiều sâu cũng như điểm nhấn. “Mưa ướt áo ai” dung dị, tình tiết chẳng hề lắt léo, thế mà tôi vẫn thấy hấp dẫn, khép lại bằng một hình ảnh lãng mạn, mở ra cánh cửa lòng cho Mẫn với Chá, vấn vương diu diu, “Rượu mặn” được tác giả viết bằng chất giọng sôi nổi, dí dỏm, đan xen cùng những ồn ã, tất tưởi của cặp vợ chồng Pao - So và mẹ (“bó lanh” của Pao). Không khí truyện có phần cao trào, lối hành văn “ngoạ ngoắt” một cách rất duyên, nêu bật cái sự lục đục trong đời sống giữa ba người mà vẫn như ngầm chảy quanh đó là tình cảm, sự bao dung lẫn nhau; “Tiếng khèn mưa” hẳn là câu chuyện sẽ khiến độc giả phải ngẫm nghĩ, khi mà “ma túy giống như một trận lũ khổng lồ tàn bạo quét qua thung lũng. Nó phá tan tành hết cả. Người chết người tù tội, người sống không ra sống, chết không ra chết. Bao nhiêu ly tán đau thương”. Và rồi, chồng của Xía tù chung thân, Xía sống dưới một mái nhà cùng ông Cháng (bố chồng) và Chiếu (anh trai chồng). Hoàn cảnh nhay cảm, lâu ngày khó tránh khỏi sự rục rịch của ham muốn, bức bối thể xác. Mỗi người một tâm tư “như kín như hờ”, chòng chọc rình rập nhau. Chỉ cách một cánh cửa... bước chân của Chiếu vẫn chưa thể vượt qua ranh giới để nắm lấy cơ hội mà hình như Xíu đã cho anh. Là tiếng ho “hù hù” của ông Cháng, hay luân lý, đạo đức níu lấy bước chân Chiếu? Anh như bị cố định thành cây cọc buộc trâu... để rồi đến khi nhở được cọc lên, lấy hết

can đảm để đẩy cánh cửa phòng Xíu thì cửa đã chốt chặt; Đọc đến “Hai viên sỏi trắng” và “Sinh tử” khiến tôi đặc biệt thổn thức, ngơ ngẩn bồi hồi, nổi đầy gai ốc. Tôi đồ rằng không phải tác giả kỳ cựu nào cũng phát huy được “thể mạnh” của mình lên tầm cao nếu cứ viết nhiều về một đề tài, song nhà văn Tống Ngọc Hân lại làm được điều đó một cách nhuần nhuyễn, tự nhiên như cách người ta hít thở khoan khoái trước bầu không khí trong sạch. Vẫn là chất liệu văn hóa vùng miền, viết bao nhiêu lần rồi sao không bị “cạn” vốn, sao càng viết càng được đà ý vị? Giọng văn đẹp ngõ ngàng, nhiều đoạn đặc tả cảnh khiến tôi muốn mê đắm mình vào trong đó. Cái thú vị nữa là tác giả thường mượn cảnh tả tình, tả nội tâm nhân vật bằng sự gợi hình, gợi thanh, điều đó khiến cho tính trữ tình được nâng cao, độ lắng của cảm xúc càng thêm bịn rịn, đọng đầy dư âm. Ở “Hai viên sỏi trắng” khép lại bằng niềm băng khuâng, bằng sự tái hợp êm ả về tình yêu của Sang - Siu... thì ở “Sinh tử” lại là một cái kết làm người ta “không nỡ”. Hội ngộ, chia ly... An với Chương, rốt cuộc nên vui hay buồn đây?! Nhưng dù thế nào tôi vẫn không thể quên trầm trồ trước cú “plot twist” bất ngờ đến nhói tim ấy.

Truyện của Tống Ngọc Hân không dễ để “đọc vị”. Chính vì cái sự không dễ “đọc vị” đó mà luôn để lại cho tôi những ngõ ngàng, những rung cảm mới mẻ và sự ngạc nhiên khi đối diện với các nút mở mà chị khéo léo rút ra sau mỗi nút thắt. Đọc đến trang cuối của cuốn sách “Bức Nude thứ 9”, tôi chưa hoàn toàn thoát khỏi không gian truyện ngắn của Tống Ngọc Hân ngay lập tức. Vương vất những hình ảnh đặc trưng hiện lên mà tôi chẳng đành xua khỏi tâm trí. Rồi, tâm hồn tôi cũng như đang nghe thấy tiếng thác tựa như tiếng hí của một con ngựa lạc bầy cất lên giữa lưng chừng trời. Và tiếng khèn ai da diết, chơi vơi...

V.N.A

Edith yêu dấu

TOM GILLESPIE

Arthur đứng ở cổng và đợi người đàn ông đi tới. Hôm nay ông tới sớm, sẵn sàng để bắt đầu. Ông xoa xoa hai tay vào nhau để kích thích sự tuần hoàn và nhìn qua rào chắn. Cuối cùng người đàn ông tới và mở khóa cổng. Anh ta đẩy khung sắt nặng chịch ra và nó chậm chậm mở ra.

“Chào ông” “Albert, hôm nay ông thế nào?”.

“May mắn”.

“Ông có nghĩ đó có thể là cái đó không?” người đàn ông quan tâm.

“Ấy. Ôi nghĩ có thể đúng đấy”. Albert mỉm cười và người đàn ông trở lại cổng nhà. Albert đi chậm chậm trên đường xe chạy và rồi ông dừng lại. Ông không thể nhớ nơi mà ông đã hoàn thành ngày hôm qua. Trí nhớ của ông không còn như xưa. Ông thò tay vào áo khoác và kéo ra tấm bản đồ. Ông kiểm tra mục cuối cùng. John Macleod, 23 tháng 12. Đó là vào ba ngày trước. Ông đã quên cập nhật danh sách của mình hoặc là đã không làm gì cả.

“Anh đúng là một tên gốc, Arthur”. Ông nhún vai. “Ồ, anh sẽ phải bắt đầu từ ông Macleod”. Sử dụng bản đồ chỉ dẫn, ông tìm đường đến địa điểm mong muốn và bắt đầu làm việc.

Sau khi hoàn thành một hàng, hông của ông bắt đầu đau. Ông ngồi xuống chiếc ghế dài gần đó và xoa xoa chân.

“Đã đến lúc làm một hớp rượu rồi” ông nghĩ. Ông cởi khuy áo khoác ra và lấy ra một nửa chai từ túi ngực của bộ vest. Ông nhấp vài ngụm rồi đặt nắp lại.

“Tốt hơn là anh không nên uống quá

nhiều” ông nói “nếu không anh sẽ lại bị lạc mất”. Sau đó ông mở gói bữa trưa của mình. Đó là món ưa thích của ông, một miếng thịt cừu với hành tây và mù tạt. Khi nhai chiếc bánh sandwich của mình, ông bắt đầu nghĩ về ngày xưa. Đôi khi ông có thể nhớ về bà khá rõ ràng, khuôn mặt bà hiện lên trong tâm trí ông, đôi mắt và miệng của bà mỉm cười với ông. Nhưng rồi có những ngày, ông hầu như không thể hình dung ra bà một tý nào. Ông đã viết mọi thứ ra giấy, nhưng thật khó để lúc nào cũng làm được điều đó. Đột nhiên, ông bắt đầu hoảng sợ. Ông đã quên mất tên bà. Đó là nỗi sợ lớn nhất của ông.

*

“Đó là gì nhỉ? Agnes...? Edna...? Không, không đúng... Alice ...?”. Những cái tên cứ bay vèo vèo trong đầu ông nhưng không cái nào đúng cả.

Không hiệu quả. Chỉ một điều ông có thể làm là tiếp tục và hy vọng cái tên quay trở lại trong tâm trí. Ông ăn nốt bữa trưa và tự mình đứng dậy trở lại nơi ông đã dừng lại.

Ông nhìn xuống bia mộ trước mặt. William Rennie 1867 - 1922.

“Không phải cô ấy”, ông nghĩ. Ông lại tiếp tục dọc theo hàng. Margaret Forsyth, 1899 - 1948. Ông nhìn chăm chăm vào tấm bia mộ.

“Có thể cô ấy là Margaret? Không... Không phải thế”. Ông tiếp tục sang cái mộ khác, rồi lại cái khác cho đến cuối hàng. Ông lấy bản đồ ra và viết xuống cái tên. Frank Gilroy 1903 - 1953, hàng 7, ngày 26 tháng 9. Và ông lại tiếp tục, tìm kiếm

hàng này qua hàng khác, hy vọng rằng ông sẽ chợt nảy ra điều gì đó trong trí nhớ. Nhưng ông vẫn không thể nhớ tên bà ấy. Đây là lần lâu nhất ông quên tên bà. Ông đã không biết phải làm gì. đành ngồi xuống để cho cái hông được nghỉ ngơi. Ông nhấp thêm vài ngụm whisky và xem xét tấm bản đồ.

"Hàng thứ 8 đã xong... tôi phải tìm 2 hàng nữa và đây sẽ là công việc của anh hôm nay". Ông thở nặng nhọc. Việc đi bộ và sự căng thẳng để gắng nhớ làm ông mệt mỏi. Ông bắt đầu tìm kiếm ở hàng khác, Robert Hughes 1907 - 1979.

Trời bắt đầu tối. Ông chuẩn bị bỏ cuộc thì dừng lại trước một ngôi mộ. Nó ghi:

Gửi Edith yêu dấu!

1900 - 1947

Hãy yên nghỉ trên thiên đường

Ông cảm thấy không thể thở được. Ông loạng choạng lùi lại rồi đứng khựng.

*

"Edith... Đó là tên cô ấy. Đó là nó", ông nghĩ. Và rồi khi ông nhận ra.

"Ồi trời ơi, Edith... anh đã tìm thấy em". Ông cúi xuống và chạm tay vào bia đá, như cách ông chạm vào khuôn mặt bà.

"Tình yêu của anh... Edith... anh đã tìm em suốt một thời gian dài, rất dài. Sao em không giúp anh tìm ra em?". Ông áp má lên nền đá cẩm thạch lạnh lẽo và bắt đầu khóc. Nó giống như gánh nặng được trút xuống khỏi vai ông. Tất cả những năm không có bà giờ đã kết thúc. Cuối cùng ông cũng lại có thể đau buồn cho người phụ nữ mà ông đã đánh mất từ lâu. Ông nhìn vào mảnh đất nhỏ lần nữa. Nó đã bị bao phủ bởi cỏ dại, rêu đã bắt đầu mọc lên trên dòng chữ.

"Em đã làm gì với bản thân thế này?" ông nói "Em cần chải chuốt hơn nhé". Ông lờ đi cơn đau khớp, quỳ gối xuống và nhổ cỏ trên mộ của bà.

"Em đã có một mớ lộn xộn cũ bản. Em cần anh chăm sóc em đúng không?". Ông nhét cỏ dại vào túi rác và cố gắng chà sạch

rêu mốc ở những viên đá trang trí xung quanh phần mộ. Ông dùng móng tay cào vào đám rêu và lấm bầm. Đột nhiên ông dừng lại. Ông nhớ tới người quản trang. Tựa vào bia mộ ông chậm chậm đứng dậy.

"Anh phải đi rồi em yêu ạ. Nhưng anh sẽ quay lại vào ngày mai. Anh sẽ mang cho em những bông hoa xinh đẹp. Để anh xem có thể mang tới cho em những bông hoa lồng đèn được không. Anh biết em rất thích chúng". Ông lướt ngón tay qua tên của bà.

"Gặp em ngày mai, Edith của anh". Ông trao cho bà một nụ hôn lặng lẽ và quay lại qua các hàng cây thánh giá và những thiên thần trạm khắc để tới lối vào. Khi ông tới cổng, ông đứng khựng lại.

"Lại là ngày gì nhỉ?", ông nghĩ, "1947". Một chút nghi ngờ bắt đầu chập chờn trong đầu ông.

*

"Anh không chắc là đúng... khi đó là... chỉ sau chiến tranh... và chúng ta đã chuyển đến Denistoun. Tôi được 4 tuổi. Đó là năm 47 hay 48 nhỉ?". Ông cố gắng nhắm tính bằng những ngón tay. Ngay lúc đó thì người quản trang xuất hiện.

"Đúng rồi Arthur. Hôm nay ông có may mắn không?"

"Tôi cũng nghĩ vậy... nhưng giờ thì tôi không chắc nữa... tôi cần kiểm tra lại vài thứ khi về nhà".

"Ồ sẽ luôn luôn có ngày mai nếu không đúng là bà ấy".

"Vâng".

Arthur bước ra khỏi nghĩa trang. Người quản trang đóng cổng ngay sau lưng, quần sợi xích xung quanh cánh cổng và đóng sập ổ khóa lại.

"Tôi sẽ gặp ông vào ngày mai Arthur" nhưng Arthur không trả lời. Ông chìm sâu trong suy nghĩ.

"Thời khắc của ông sẽ đến thôi" người quản trang thì thầm và trở lại nhà gác cổng.

Đỗ Kim Nguyệt (dịch)

Trường THPT Trung Giáp học tập và làm theo gương Bác

MỸ ANH - NGỌC MAI

Cúng tôi đến, Trường THPT Trung Giáp huyện Phù Ninh vào một ngày nắng đẹp, nhân dịp nhà trường đang tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ như bóng rổ, bóng chuyền hơi, cầu lông... hướng tới kỷ niệm 135 năm Ngày sinh nhật Bác. Dẫn chúng tôi đi thăm quan nhà trường, thầy giáo Trần Hữu Phước - Hiệu trưởng nhà trường dẫn cho biết: Trường THPT Trung Giáp hiện có

52 giáo viên, 928 học sinh. Đội ngũ giáo viên của trường 100% đạt chuẩn, trong đó có 9 giáo viên có trình độ trên chuẩn, 49 cán bộ, giáo viên là đảng viên. Không khí học tập, rèn luyện thi đua "Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" hàng năm được nhà trường triển khai với nhiều mô hình, việc làm cụ thể, thiết thực phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn và hoạt động phong trào của trường.

Thấm nhuần lời dạy của Bác "Nhiệm vụ của các cô giáo, thầy giáo nặng nề nhưng rất vẻ vang. Muốn làm tròn nhiệm vụ đó thì phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, không những bồi dưỡng đạo đức cách mạng lập trường chính trị mà còn phải ra sức đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ", dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, công tác giáo dục chính trị đối với đội ngũ cán bộ giáo viên luôn được quan tâm làm tốt. Từ việc nhận thức ý nghĩa sâu sắc của việc học tập làm theo gương Bác, mỗi cán bộ giáo viên tự xây dựng cho mình kế hoạch học tập theo từng tuần, từng tháng và của cả năm. Mỗi thầy, cô giáo đều thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục phù hợp với năng lực học sinh. Trên cơ sở đó mỗi cán bộ, giáo viên tự rèn luyện, đánh giá kết quả học tập theo kế hoạch cá nhân của



Các thầy cô giáo và học sinh chụp ảnh lưu niệm tại lễ trao giải cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Phú Thọ năm 2023.

mình gắn với một số nhiệm vụ được xác định là trọng điểm và được báo cáo kết quả trong các buổi họp chi bộ, sinh hoạt chuyên môn như: Đổi mới phương pháp dạy và học; hình thức, phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh: Dạy học tại thực địa, dạy học STEM... Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh được thực hiện hiệu quả, khách quan, đánh giá qua các sản phẩm học tập, nghiên cứu của học sinh. Nhà trường đã tổ chức tốt các cuộc thi, hội thi theo đúng yêu cầu và chỉ đạo của Sở GD&ĐT Phú Thọ, khuyến khích tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Bên cạnh đó, nhà trường đã mời các khách mời đến chia sẻ, giao lưu với các trường THPT trên địa bàn tỉnh Phú Thọ theo chuyên đề vào các ngày lễ lớn trong năm. Nhà trường làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh; ôn thi tốt nghiệp THPT; đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, tham quan, trải nghiệm thực tế... Các hoạt động đó được triển khai nhằm nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường, đây là nhân tố quan trọng có ý nghĩa quyết định đến chất lượng giáo dục tất cả "Vì lợi ích trăm năm trồng người". Với hình thức giáo dục đổi mới phương pháp dạy học gắn lý thuyết với trải nghiệm thực tế học đi đôi với hành đúng theo lời Bác dạy, việc đổi mới phương pháp dạy học đã giúp cả người dạy và người học tiếp thu bài học một cách hứng thú, rèn được kỹ năng giao tiếp, phát huy tính sáng tạo cho học sinh trong việc giải quyết các tình huống của tiết học. Từ đó chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng cao, 100% học sinh hoàn thiện các môn học, tỷ lệ học sinh đạt giải qua các kỳ thi học sinh

giỏi ngày càng tăng, đặc biệt chất lượng học sinh năng khiếu có tiến bộ rõ rệt. Kết quả, năm 2024 đỗ tốt nghiệp THPT Quốc gia đạt 99,6%. Điểm trung bình các môn thi xếp thứ 24 của tỉnh, tăng 1 bậc so với năm học trước, vượt chỉ tiêu đề ra. Số học sinh giỏi đạt giải tăng gấp 3 lần những năm trước, 01 dự án đạt giải Ba Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh; Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh đạt 9 huy chương, xếp thứ 13 của tỉnh, tăng 5 bậc; nhà trường có một đề tài nghiên cứu khoa học cấp ngành Nghiên cứu, thiết kế một số thiết bị thí nghiệm áp dụng trong dạy học môn Vật lý lớp 10, Chương trình Giáo dục phổ thông 2018" được Hội đồng khoa học Sở GD&ĐT Phú Thọ nghiệm thu.

Với phương châm giáo dục "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui", "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", nhà trường đã gắn các hoạt động chuyên môn với hoạt động phong trào; làm tốt công tác phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên với phụ huynh tạo mối quan hệ thân thiện, cởi mở trong việc giáo dục. Cùng với đó tập thể công đoàn nhà trường đã chung tay giúp đỡ nhau khi bản thân và gia đình các thầy cô và học sinh gặp khó khăn; như tặng quà, trao học bổng cho học sinh nghèo vượt khó học giỏi vào dịp cuối năm học. Hàng năm, nhà trường đã tổ chức trao tặng quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn vào dịp tết trung thu và Tết Nguyên đán; ngoài ra còn vận động cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh trong trường ủng hộ hỗ trợ đối với các em học sinh mắc bệnh hiểm nghèo. Bên cạnh đó, nhà trường luôn chăm lo bảo vệ môi trường, trồng cây xanh theo hướng xanh hóa trường lớp học, khuôn viên trường học luôn sạch sẽ thoáng mát. Đặc biệt nhà trường chú trọng công tác xây dựng thư viện với hệ thống thư viện đáp ứng yêu cầu nghiên

cứu, học tập, giảng dạy của giáo viên và học sinh.

Thầy giáo Trần Hữu Phước - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường cho biết: “Ban Giám hiệu nhà trường luôn quán triệt, triển khai thực hiện tốt nhiều phong trào thi đua “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với các hoạt động chuyên môn. Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương học tập rèn luyện để học sinh noi theo. 100% cán bộ, giáo viên nhà trường đều tham gia học tập chuyên đề. Học sinh học và làm theo Bác bằng hình thức sinh hoạt dưới cờ thứ 2 đầu tháng (theo chủ đề của Ban Tuyên giáo Huyện ủy gửi); 100% giáo viên dưới 35 tuổi và học sinh tham gia cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bằng hình thức trực tuyến. Nội dung “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” được kiểm điểm trong các buổi sinh hoạt chi bộ, trong đó mỗi nội dung học tập đều bám sát các hoạt động, phong trào của nhà trường. Hàng năm vào tháng sinh nhật Bác nhà trường đều phát động các phong trào thi đua và tổ chức các hoạt động kỷ niệm, kể chuyện ngoại khóa về Bác Hồ”. Với những cố gắng nỗ lực vươn lên, duy trì và phát huy chất lượng giáo dục, hàng năm tập thể Trường THPT Trung Giáp luôn đoàn kết xây dựng, triển khai và hoàn thành thực hiện xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Trong phong trào thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của nhà trường đã xuất hiện nhiều thầy giáo, cô giáo, là những gương điển hình tiên tiến. Một trong những cá nhân điển hình đó phải kể đến cô giáo Nguyễn Thị Kim Hoan - giáo viên môn Tin học. Cô luôn tích cực thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng

tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, góp phần xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, cô Hoan luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn và kế hoạch được giao. Hàng năm, tỉ lệ học sinh do lớp cô chủ nhiệm hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%, tỉ lệ học sinh hoàn thành các môn học năm học sau đạt cao hơn năm học trước. Cô không ngừng trau dồi, tìm tòi, học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn để phục vụ công tác giảng dạy ngày một tốt hơn, cô Hoan còn luôn trăn trở, suy nghĩ, đề xuất các sáng kiến và triển khai thực hiện hiệu quả như năm học 2022 - 2023 cô đã hướng dẫn học sinh tham dự cuộc thi Khoa học kĩ thuật cấp tỉnh đạt giải Nhì; hướng dẫn học sinh tham dự Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh đạt giải Nhất. Năm học 2023 - 2024 cô đã tham gia nghiên cứu khoa học cấp ngành với đề tài “Nghiên cứu thiết bị dạy học số môn Địa lí 10 chương trình Giáo dục phổ thông 2018” đạt loại Xuất sắc. Năm học 2023 - 2024 cô Nguyễn Thị Kim Hoan được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác giáo dục. Năm học 2024 - 2025 cô hướng dẫn học sinh tham dự Cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp tỉnh đạt giải Nhất. Với sự nỗ lực và ý chí quyết tâm của mình, cô Nguyễn Thị Kim Hoan đã đạt giải Ba Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2025. Và được Ban Chấp hành Trung ương Đoàn tặng danh hiệu Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác toàn quốc lần thứ VIII năm 2025 được tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh vào đúng dịp Kỷ niệm 135 năm Ngày sinh nhật Bác. Ngoài công tác giảng dạy, cô Nguyễn Thị Kim Hoan từng là Bí thư Đoàn Trường THPT Trung Giáp, trong thời gian là Bí thư Đoàn trường cô

đã vận động sáng tạo và tổ chức Đoàn viên thanh niên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã được Tỉnh đoàn Phú Thọ tặng nhiều Bằng khen. Cá nhân cô Nguyễn Thị Kim Hoan được Chủ tịch UBND huyện Phù Ninh tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác Hội và phong trào thanh niên giai đoạn 2017 - 2024. Trao đổi với thầy giáo Trần Hữu Phước - Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường THPT Trung Giáp cho biết: “Cô giáo Nguyễn Thị Kim Hoan là một đảng viên, giáo viên trẻ trong nhà trường. Cô luôn có tư cách và phẩm chất đạo đức tốt, hoàn thành tốt các công việc của mình được giao. Là một đảng viên trẻ, một người có chuyên môn sâu, luôn gương mẫu và chia sẻ những kinh nghiệm của mình đối với đồng nghiệp, học sinh. Với lòng nhiệt huyết, tận tâm trong sự nghiệp trồng người, cô giáo Nguyễn Thị Kim Hoan, xứng đáng là một giáo viên tiêu biểu và là tấm gương sáng về học tập và làm theo lời Bác để đồng nghiệp và học sinh noi theo”.

Cùng với những kết quả của thầy, cô giáo và tập thể nhà trường THPT Trung Giáp, thì nhiều em học sinh cũng nỗ lực học tập đạt kết quả tốt, được kết nạp Đảng khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường. Những ngày tháng 5 này, nhân dịp kỷ niệm 135 năm Ngày sinh nhật Bác, em Trần Đỗ Vũ Hoà được chi bộ Trường THPT Trung Giáp giới thiệu, kết nạp trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Em Hòa là học sinh tiêu biểu trong học tập và tham gia các hoạt động xã hội, hai năm liên tiếp đạt giải Nhất học sinh giỏi cấp tỉnh môn Giáo dục kinh tế và pháp luật và có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên. Đây không chỉ là niềm vui, vinh dự của riêng em Hòa và gia đình mà còn là niềm tự hào của Chi bộ, thầy, cô giáo và học sinh nhà

trường. Em Hòa chia sẻ: Học tập và làm theo tấm gương của Bác, em luôn nỗ lực rèn luyện vươn lên trong học tập, luôn tiên phong đi đầu tham gia các phong trào thi đua do trường, lớp phát động. Với mong muốn phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong nhà trường, em đã tự ý thức xây dựng kế hoạch từ khi bước vào lớp 11, theo từng tháng, năm trong năm học. Trong quá trình rèn luyện và học tập, em luôn nhận được sự quan tâm của Ban Giám hiệu nhà trường, Đoàn trường cũng như các thầy cô giáo đã giúp đỡ, để em đạt được mục tiêu trở thành đảng viên khi vẫn còn ngồi trên ghế nhà trường THPT. Là một học sinh được kết nạp Đảng khi ngồi trên ghế nhà trường, em thấy rất vinh dự và tự hứa với bản thân, chặng đường phía trước em sẽ phải nỗ lực nhiều hơn nữa từ lời nói đến hành động luôn gương mẫu cho các bạn noi theo, đúng như lời Bác Hồ đã mong mỏi: Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”..

Với những hoạt động thiết thực phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của trường THPT Trung Giáp đã có tác động tích cực đến tư tưởng, nhận thức của cán bộ, giáo viên và học sinh trong việc học tập noi theo gương Bác. Không chỉ thể hiện cách học tập, làm theo từ trong tư duy đến việc làm của mỗi giáo viên gắn với nhiệm vụ chuyên môn của nhà trường mà còn làm tốt công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình, góp phần thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục phát triển đổi mới.

M.A - N.M

Trở lại Điện Biên

Nhạc: Cao Hồng Phương

Thơ: Nguyễn Hữu Dục

Vang vọng - Tự hào



Trở lại Điện Biên vào những ngày tháng năm. Anh tìm lại đoạn chiến hào năm ấy. Điện Biên



ơi một thời ta chiến đấu thương nhớ lại những người bạn chiến trường. Năm tháng



cũ theo lệ nhòa sống lại. Bên lở châu mai hình ai còn sống mãi, trận Mường Thanh, Hồng Cúm, Him



Lam và còn đây trận đồi A Một. Chiến thắng lấy lòng chấn động năm



châu. Đồng đội ơi ta nhớ mãi nơi này, chiến thắng năm xưa để cho hôm



nay. Hoa mận hoa ban đua sắc rừng Tây Bắc. Cô gái Thái duyên thầm trong vòng xòe điệu



nhạc. Điện Biên ơi thành phố anh hùng, phố phường vui mừng hân hoan ngày chiến



thắng. Hội ngộ về đây trước những đổi thay. Điện Biên yêu thương rực rỡ trang sử

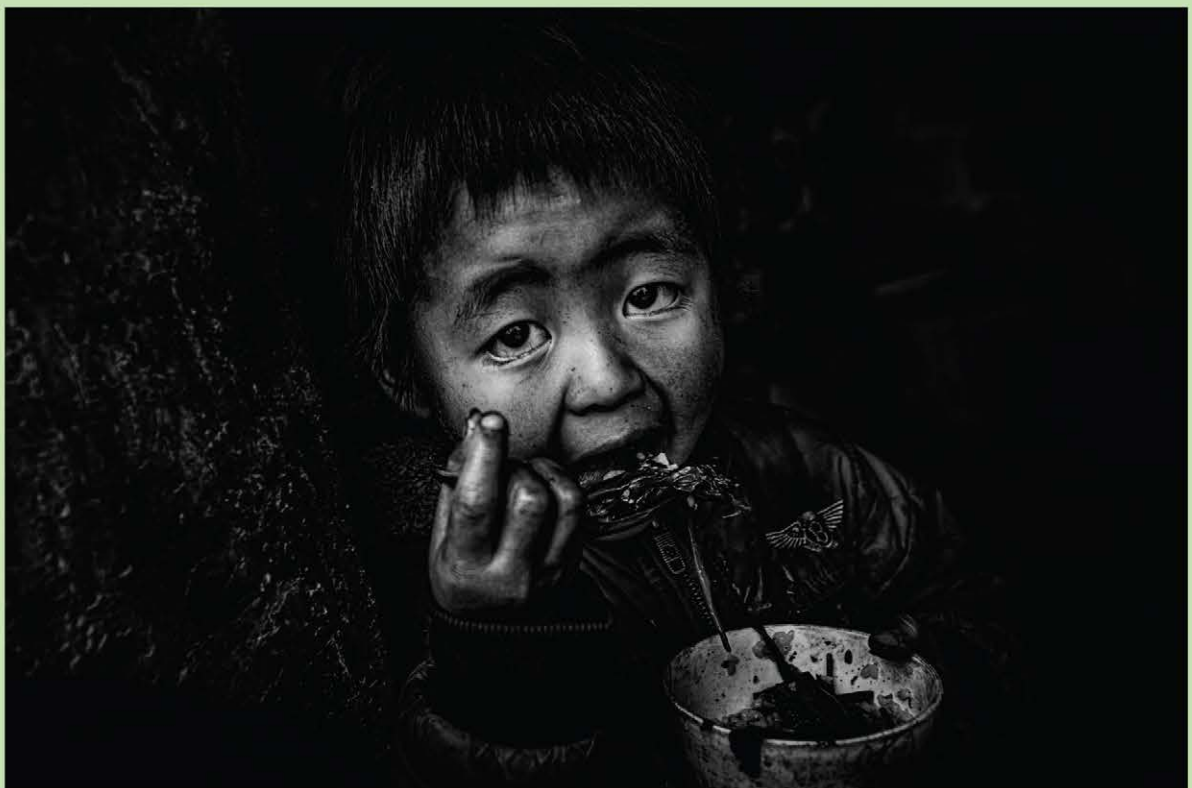


vàng.

Nhiếp ảnh



Sắc màu vùng cao - Ảnh: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH



Bữa sáng - Ảnh: QUANG BẰNG